

GV: Lê Thị Bích Ngọc

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

CHỦ ĐỀ X: BÉ LÊN MẪU GIÁO

NHÓM 24- 36 THÁNG TUỔI A2

(Thời gian thực hiện 3 tuần, Từ ngày 04/05/2026 đến ngày 22/05/2026)

I. Mục tiêu

TT mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Nội dung – Hoạt động giáo dục
1. Phát triển thể chất		
1.1. Giáo dục phát triển dinh dưỡng và sức khỏe		
1	- MT 16: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Trẻ biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở. * Hoạt động: Trẻ nhận biết, tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.
1.2. Phát triển thể chất		
2	MT 3: Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng /bụng và chân	- Hô hấp : tập hít vào, thở ra. - Tay: giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng , lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang hai bên, vịn người sang hai bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên , co duỗi từng chân. * Hoạt động tập thể dục buổi sáng, bài tập phát triển chung
3	- MT 4: Giữ được thăng bằng trong vận động đi, đứng, bước , chạy thay tốc độ nhanh- chậm theo cô hoặc đi	- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi kết hợp chạy * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : - VĐCB:

	trong đường hẹp có bê vật trên tay.	Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh
4	MT 6: Phối hợp, tay chân, cơ thể trong khi bò, trườn để giữ được vật đặt trên lưng.	- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi bò cao bằng 2 tay và hai chân. * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : VĐCB: Bò cao bằng hai tay và hai chân.
5	MT7: Thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún, bật , tung, ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m)	- Trẻ biết nhún chân bật qua 3 vạch kẻ bằng 2 chân và tiếp đất bằng 2 chân . * Hoạt động – chơi tập có chủ đích : VĐCB: Bật qua vạch kẻ (3 vạch kẻ cách nhau 30cm)
2. Phát triển nhận thức		
6	- MT 17: Sờ nắn, nhìn, nghe ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng .	-Trẻ biết đặc điểm, các hoạt động của bé trong trường MN - Nhận biết được vị trí trong không gian. * Hoạt động chơi tập có chủ đích : - Nhận biết vị trí trong không gian : trên, dưới, trước sau với bản thân trẻ - Trò chuyện về các hoạt động của bé trong trường MN - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non: Đặc điểm nổi bật(Cổng trường, các khu vực hoạt động, cây cối...)
3. Phát triển ngôn ngữ		
7	MT25: Trả lời các câu hỏi “Ai đây?”, “ Cái gì đây”, “ Làm gì” “thế nào”...	- Nghe các câu hỏi:” cái gì?” “ làm gì?”, “ Để làm gì?”, “ Ở đâu?”, “ Như thế nào?” * Mọi lúc, mọi nơi
8	MT 28: Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn, có 3-4 tiếng. * Hoạt động chơi tập có chủ đích Dạy trẻ đọc thơ + Bàn tay cô giáo

		+ Cô và mẹ
9	MT 26: Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Trả lời và đặt câu hỏi:” Cái gì?”, “ Làm gì?”, “ Ở đâu?”, “ Thế nào?”, “ Để làm gì?”, “Tại sao?” * Hoạt động chơi tập có chủ đích: Kể chuyện: + Chú thỏ tinh khôn.
4. phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
10	- MT38 :Biết chào tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	-Trẻ lễ phép chào hỏi biết chào khi có khách vào lớp, biết cảm ơn, ạ vâng ạ khi được cho. * Hoạt động chơi tập có chủ đích: - Dạy trẻ cách chào hỏi .
11	MT42: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả , hiểu nội dung bài hát và hát đúng giai điệu bài hát , thích vận động theo nhạc * Hoạt động chơi tập có chủ đích: Bài hát: + Vui đến trường, + Cháu đi mẫu giáo
12	MT43: Thích tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh(cầm bút di màu vẽ nghịch ngoạc).	- Trẻ biết cầm bút tô màu, nặn quả. - Xem tranh * Hoạt động có chủ đích, hoạt động góc - Nặn những viên kẹo ngộ nghĩnh - Xếp đường đi - Tô màu con đường đến trường.

II. Yêu cầu, chuẩn bị

1. Yêu cầu

a. Kiến thức :

* Phát triển vận động

- Biết sử dụng sức mạnh của cơ bắp trong vận động Đi kết hợp với chạy, bật qua vạch kẻ, bò cao bằng hai tay và hai chân.
- Phối hợp tay, mắt trong các hoạt động: vẽ, nặn, tô màu, xâu vòng, xếp.

* Giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe

- Biết và tránh một số hành động nguy hiểm(leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.

- Nhận biết và tránh một số hành động nguy hiểm.

*** Phát triển nhận thức**

- Biết được đặc điểm của trường mầm non

- Biết sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc trong lớp

- Biết lấy và cất đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu của cô.

- Nhận biết vị trí trong không gian : Trên dưới, trước sau.

- Biết một số hoạt động của bé trong trường mầm non.

*** Phát triển ngôn ngữ**

- Nói được tên lớp, tên cô giáo, tên 1 số bạn gần gũi trong lớp

- Biết nói lễ phép: “chào...”; “có ạ!”; “vâng ạ!”...

- Biết đọc thơ cùng với cô giáo

*** Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.**

- Trẻ biết chào hỏi đúng cách

- Trẻ biết hát, vận động đơn giản theo bài hát

- Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, xếp hình, xem tranh

b. Kỹ năng :

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý lắng nghe, ghi nhớ có chủ đích.

- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc ,

- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi cùng cô

- Rèn kỹ năng đi vòng tròn và tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.

- Rèn kỹ năng chơi với đồ chơi và chơi cùng các bạn.

- Trẻ chú ý nghe cô hát và hát cùng cô, rèn kỹ năng vỗ tay theo nhịp

- Rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định.

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô.

- Quan tâm, giúp đỡ và chơi hòa đồng với các bạn

- Trẻ thực hiện một số nề nếp, quy định ở trường, lớp.

- Mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi

- Thích tham gia hát, nghe hát và vận động theo nhạc, vẽ, xé, dán, xếp hình, kể truyện... về các hiện tượng thời tiết mùa hè

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng, đồ chơi

- Tranh ảnh về trường, lớp mẫu giáo

- Đồ chơi xếp hình, lắp ghép, các khối gỗ, khối nhựa, bóng...

- Dụng cụ âm nhạc
- Giấy màu, hồ dán
- Đất nặn, đĩa tạo hình, bảng con, bút sáp màu

b. Đồ dùng của cô

- Trang trí tranh ảnh về chủ đề “ Bé lên mẫu giáo ”
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề: đồ dùng đồ chơi có màu sắc rõ nét: Vòng thể dục, cờ hoa, gậy, khối nhựa...
- Tranh ảnh, băng hình, đồ chơi tự làm về các loại quần áo, giày dép, mũ....
- Tranh minh họa thơ, truyện, rối rẹt thể hiện nội dung bài thơ, câu chuyện...
- Vở tạo hình, vở tình cảm kỹ năng xã hội, giấy màu, bút sáp, hồ dán...
- Mũ múa, dụng cụ âm nhạc: xác xô, trống, phách tre, xoong loan...

c. Trang trí lớp

* Trang trí tranh chủ đề “ Bé lên mẫu giáo ” bằng những nguyên vật liệu: Bìa cát tông, giấy du ki, giấy màu, xốp màu, màu nước, chấm tròn, cúc áo, dạ màu để trang trí thành chủ đề nhánh.

- Lớp học của bé
- Các hoạt động của bé trong nhóm.
- Bé lên mẫu giáo

* Trang trí các góc chơi.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1 (04 - 08/05/2026)	Tuần 2 (11- 15/05/2026)	Tuần 3 (18/5-22/5/2026)	Lưu ý
Chủ đề	Lớp học của bé	Các hoạt động của bé trong nhóm	Bé lên mẫu giáo	
Đón trẻ Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ. - Trò chuyện về lớp học, trường mầm non của bé - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ chơi theo ý thích - Điểm danh. 			
TD sáng	<i>Theo tuần</i>			
	T h	Thể dục - BTPTT: Ô sao bé không lắc	Thể dục - BTPTC: Tập với cờ	Thể dục - BTPTC: Tay em

Hoạt động học	ứ 2	- VĐCB: Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh. - TC: Nu na nu nống	- VĐCB: Bật qua vạch kẻ (3vạch kẻ) - TCVD:Gieo hạt.	- VĐCB : Bò cao bằng hai tay và hai chân - TCVD: Con bọ dừa.	
	3	Nhận biết Vị trí không gian trên, dưới, trước, sau với bản thân trẻ	Nhận biết Trò chuyện xem tranh ảnh các hoạt động của bé trong trường mầm non	Nhận biết - Trò chuyện với trẻ về trường mầm non: đặc điểm(cổng trường, các khu vực, cây cối..)	
	4	Âm nhạc - NH: Vui đến trường (TT) -TCÂN : Bạn nào hát đây.	PTTCKNXH - Rèn kỹ năng chào hỏi lễ phép	Âm nhạc - DH : Cháu đi mẫu giáo (TT) - TCÂN : Hãy lắng nghe .	
	5	Thơ “Bàn tay cô giáo ” - VĐ: Mẹ và cô	Kể chuyện: “chú thỏ tinh khôn” TC: dung dăng dung dẻ	Thơ “ Cô và mẹ”	
	6	Tạo hình - Nặn những viên kẹo ngộ nghĩnh (M)	Tạo Hình Xếp đường đi	Tạo hình Tô màu con đường đến trường	
	T h ứ 2	- Quan sát: Cây vú sữa - TCVD: Lộn cầu vòng - CTD : Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.	- Quan sát: Cây sấu - TCVD: Cây cao, cỏ thấp - CTD: xé lá,lau lá cây, Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát Cây bàng - TCVD: Trời nắng trời mưa - CTD: xé lá,vẽ phấn, Chơi với đồ chơi ngoài trời	

Hoạt động ngoài trời	3	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây bằng lăng - TCVĐ: Trời nắng trời mưa - CTD: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây xoài - TCVĐ: Gieo hạt - CTD : Chơi đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây, sỏi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây lộc vừng - TCVĐ: gà trong vườn rau - CTD: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời. 	
	4	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa hồng - TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, xé lá. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây bằng lăng. - TCVĐ: Bóng tròn to - CTD: Chơi với lá cây, phấn, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây phượng. - TCVĐ: Bắt bướm. - CTD: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời. 	
	5	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Trời nắng trời mưa. - CTD : Chơi đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Cây bưởi - TCVĐ: Gieo hạt - CTD: Chơi đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây, làm mèo bằng lá chuối... 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây... 	
	6	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây sấu. - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - CTD: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa giấy - TCVĐ : Dung dăng dung dẻ - CTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phấn, lá cây. 	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát: Cây vú sữa - TCV Đ: Kéo cưa lừa xẻ - CTD: xé lá, phấn, đồ chơi ngoài trời. 	

<p>Hoạt động góc</p>	<p>1.Góc phân vai: Gia đình, bán hàng</p> <p>2. Góc HDVĐV: xếp con đường đến trường</p> <p>3.Góc nghệ thuật: Tô màu cây, nặn kẹo...</p> <p>4. Góc vận động: Chơi với vòng, bóng</p> <p>a. Mục tiêu giáo dục:</p> <p>* Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được củng cố kiến thức về tên gọi, đặc điểm của lớp mẫu giáo. - Trẻ được củng cố kiến thức về tên, tác giả các bài hát, câu chuyện, bài thơ có liên quan đến chủ đề. - Trẻ có hiểu biết về vai chơi: Vai các thành viên trong gia đình, vai người bán hàng, người mua hàng. - Biết cách tô màu. - Trẻ biết nặn những viên kẹo... <p>* Kỹ Năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng chơi góc: chơi gia đình, xây dựng , tô màu , vẽ... - Luyện kỹ năng hoạt động theo nhóm, cá nhân - Biết phối hợp các góc chơi . <p>* Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có hứng thú, tích cực với hoạt động. - Trẻ đoàn kết, nhường nhịn trong khi chơi. - Biết cất lấy đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định gọn gàng, ngăn nắp. <p>b. Chuẩn bị :</p> <p>* Góc phân vai: cho em ăn, ru em ngủ, cửa hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Búp bê, bộ đồ chơi ăn uống, giường - Cửa hàng bán quần áo, mũ nón, nước giải khát... <p>* Góc HDVĐV: Xếp con đường đến trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các vật liệu xây dựng như: Gạch, hàng rào, đồ lắp ráp, tôm, cua cá, hoa xâu, dây... <p>* Góc nghệ thuật: Tô cây, nặn những viên kẹo...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh tô màu, sáp màu, giấy A4, bảng, phấn. - Đất nặn, bảng, đĩa con. <p>* Góc vận động : Chơi với bóng, vòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bóng nhựa, vòng <p>c. Dự kiến chơi:</p>	
-----------------------------	---	--

	<p>* Thoả thuận chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát: “ Cháu đi mẫu giáo ”. Trò chuyện về bài hát. - Hôm nay, cô đã chuẩn bị rất nhiều đồ chơi ở các góc theo chủ đề “ Bé lên mẫu giáo” cho các con đấy! Các con thích chơi gì nào? (Con thích chơi bán hàng, gia đình, xếp đường đi. Thích tô vẽ ông mặt trời ...) <p>Thế bạn nào chơi ở góc phân vai? Bạn nào chơi ở góc phân vai nữa? Cô thấy bạn A, B... Cũng thích chơi ở góc phân vai đấy, lát nữa chúng mình sẽ cùng bạn A về góc phân vai nhé!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con định chơi gì? (Con chơi gia đình, con bán hàng ...) - Còn các bạn khác, con thích chơi ở góc nào? (....). - Cô nhắc lại tên các góc chơi. <p>Cô đã chuẩn bị đầy đủ đồ chơi cho các góc các con thích rồi đấy. Bây giờ con nào thích chơi ở góc nào thì nhẹ nhàng về góc chơi đấy!</p> <p>* Tiến trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khi trẻ chơi, cô đi từng góc quan sát, gợi ý, giúp đỡ khi trẻ còn lúng túng. Cô có thể đổi góc chơi khi trẻ có dấu hiệu chán nản muốn tham gia góc chơi khác. <p>Góc HĐVĐV: Các bác đang làm gì? Ai là kỹ sư trưởng, còn các bác khác làm gì?...</p> <p>Góc phân vai: Bán hàng: Các bác đang làm gì? Cửa hàng bác bán những gì? Cô đóng vai hỏi giá mặt hàng và mua hàng...</p> <p>Góc nghệ thuật, góc vận động: Cô quan sát, giúp đỡ, động viên trẻ.</p> <p>* Kết thúc chơi:</p> <p>Cô cùng 1 số trẻ ở các góc chơi đi đến từng góc chơi để nhận xét. Tập chung trẻ ở 1 góc để các bạn cùng nhận xét</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có ý thức vệ sinh rửa mặt, rửa tay trước khi ăn và sau khi ăn xong. - Luyện kỹ năng cần thìa xúc cơm, ăn xong biết bỏ bát vào rổ. - Trẻ có thói quen đi vệ sinh trước khi đi ngủ và sau khi ngủ dậy - Luyện tập kỹ năng ngồi bô khi có nhu cầu. 	

Hoạt động chiều	T h ứ 2	- TC: Dung dăng dung dẻ - Xem tranh ảnh về các cô, các bác đang chăm sóc, dạy bé trên lớp.	- TCVD: Con bọ dùa - Xem tranh ảnh trò chuyện về các hoạt động trong nhóm lớp.	- TC: Bắt bướm - Quan sát, trò chuyện về các góc chơi trong lớp.	
	3	- TC: Nu na nu nống - Nghe cô hát các bài về chủ đề	- Tìm đồ vật - Xếp dọn đồ chơi	- TC: Thi xem ai nói đúng - Làm quen với bài hát « Cháu đi mẫu giáo »	
	4	- TC: Bóng tròn to - Làm quen với bài thơ “ Bàn tay cô giáo”	- Chơi: Lộn cầu vòng - Làm quen với câu chuyện “ Chú thỏ tinh khôn”	- Làm quen với bài thơ “ Cô và mẹ” - Chơi đồ chơi trong góc	
	5	- Trò chơi: Tập tầm vông - Trò chuyện với trẻ về các góc chơi, đồ chơi từng góc	- Trò chơi: Dung dăng dung dẻ - Trò chơi thi xem ai nhanh	- Trò chơi: Đi theo đường kẻ - TC :Lộn cầu vòng.	
	6	Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan			

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Tuần 1: Chủ đề nhánh 1: “Lớp học của bé”

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 04/05/2026 đến ngày 08/05/2026)

Thứ hai, ngày 04 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong nhóm
- Chơi theo ý thích
- Điểm danh- thẻ dực sáng

2. Chơi – tập có chủ định: Phát triển thể chất:

BTPTC: Ô sao bé không lắc

VĐCB: Đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh (MT 4)

TCVĐ: Nu na nu nống

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập , nhớ các bước tập
- Trẻ biết đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh của cô

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng đi kết hợp với chạy theo hiệu lệnh của cô và biết phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi và chạy
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.
- Rèn phản xạ nhanh nhạy khi có hiệu lệnh.

* Thái độ :

- Vui vẻ, hứng thú tham gia luyện tập, không xô đẩy bạn khi luyện tập.

b. Chuẩn bị.

- Mô hình nhà búp bê, vạch xuất phát , xác xô.
- Trẻ trang phục gọn gàng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
------------------	--------------------

1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ hỏi trẻ muốn khỏe mạnh, các con cần ăn những thức ăn gì?

2. Tổ chức:

a. Hoạt động 1: Khởi động

Cho trẻ đi các kiểu chân theo cô về đội hình vòng tròn

b. Hoạt động 2: Trọng động.

*** BTPTC: Ô sao bé không lắc**

- ĐT1: TTCB 2 tay thả xuôi, đưa 2 tay ra phía trước, 2 tay nắm lấy 2 tai nghiêng phải nghiêng trái về TTCB

(Tập 3-4 lần)

- ĐT2: TTCB 2 tay thả xuôi, đưa 2 tay ra phía trước, 2 tay chống hông nghiêng phải nghiêng trái về TTCB
(Tập 3-4 lần)

- ĐT3: TTCB 2 tay thả xuôi, đưa 2 tay ra phía trước, cúi người 2 tay nắm 2 đầu gối, lắc lư sang phải sang trái về TTCB (tập 3-4lần).

- ĐT4: TTCB đưa 2 tay lên cao quay 1 vòng hát lá la lá là la về TTCB (Tập 3-4lần)

Cô tập chậm từng động tác cho trẻ tập theo

*** VĐCB: Đi kết hợp với chạy**

- Cô giới thiệu tên bài tập.

- Cô tập lần 1 :không phân tích động tác

- Cô tập lần 2 : kết hợp phân tích động tác:

Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ Chuẩn bị” cô đứng sát vạch, đầu ngẩng cao, mắt nhìn thẳng về phía trước, khi có hiệu lệnh “ đi” thì cô đi thẳng

Trò chuyện cùng cô.
Ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên

Trẻ khởi động cùng cô

Trẻ tập từng động tác theo cô

Trẻ tập

Trẻ tập

Trẻ tập

Trẻ quan sát

<p>hướng khi đi phối hợp tay chân nhịp nhàng . Khi có hiệu lệnh “ chạy” Cô phối hợp tay chân chạy thẳng đến đích, cô khoanh tay chào bạn búp bê rồi cô đi về cuối hàng cô đứng</p> <p>- Mời 1 trẻ khá lên tập, cô cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét tuyên dương khen ngợi trẻ</p> <p>+ Trẻ luyện tập</p> <p>- Cho lần lượt từng trẻ ở 2 hàng tập</p> <p>- Mời từng nhóm 3-4 trẻ lên tập. Trong khi trẻ tập, cô quan sát nhắc nhở trẻ tập.</p> <p>- Chia trẻ thành 2 đội thi đua nhau luyện tập</p> <p>Nhắc trẻ đi, chạy, không xô đẩy bạn khi luyện tập</p> <p>* TCVD: Nu na nu nống</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.</p> <p>Cô cùng trẻ chơi 3-4 lần.</p> <p>Cô nхtd khen ngợi trẻ.</p> <p>c. Hồi tĩnh:</p> <p>Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong phòng tập 1-2 phút.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ.</p>	<p>1 Trẻ lên tập</p> <p>Cả lớp cùng chạy theo cô</p> <p>Từng nhóm 3-4 trẻ lên tập</p> <p>2 đội thi đua luyện tập</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Đi lại nhẹ nhàng</p>
--	---

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

QS: Cây vú sữa

TCVD: Lộn cầu vòng

CTD : Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên gọi ,đặc điểm ,ích lợi ,cách chăm sóc cây vú sữa

*** Kỹ năng :**

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Luyện kỹ năng quan sát ,chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

*** Thái độ :**

- Trẻ thích chăm sóc, bảo vệ cây

b. Chuẩn bị :

Cây vú sữa, phấn, lá cây.

c. Tiến hành:

HD của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>1: Ổn định tổ chức: Cho trẻ vừa đi vừa hát bài “ Đi dạo ” Nhạc và lời: Trần Hữu Dụ. Sau đó cho trẻ ra gốc cây để quan sát.</p> <p>2: Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1. QS: Cây vú sữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng xung quanh cây vú sữa cô chỉ vào và hỏi: - Đây là cây gì ? - Cây vú sữa có những phần nào ? - Thân cây như thế nào? - Thân cây có màu gì? - Trên thân cây còn có gì? (Cành cây) - Trên cành còn có gì? - Lá cây như thế nào , có màu gì ? - Cây được trồng ở đâu? Trồng để làm gì? - Chăm sóc cây như thế nào ? - Gd trẻ chăm sóc, bảo vệ cây :tưới nước , nhặt cỏ <p>b. Hoạt động 2. TCVD : Lộn cầu vòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi ,nêu cách chơi. Sau đó cho 2 bạn 1 đôi nắm tay nhau chơi và đọc “ Lộn cầu vòng.... lộn qua cầu vòng” - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ. cô bao quát trẻ chơi . <p>c. Hoạt động 3. CTD: Đồ chơi ngoài trời, phần, lá cây.</p> <p>Cô giới thiệu từng góc chơi sau đó cho trẻ vào từng góc chơi mà trẻ thích. Cô bao quát và quản trẻ chơi.</p>	<p>Trẻ vừa đi vừa hát cùng cô.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Cây vú sữa</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>

4 .Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

* TC : Dung dăng dung dề

a.Yêu cầu:Trẻ biết chuyển từ động tác đi sang động tác ngồi.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: Hai tay cô dắt 2 cháu đi quanh phòng vừa đi vừa đọc: “ Dung dăng dung dẻ Xi xà xì xụp”. Đến chỗ “ Xi xụp” cô và trẻ cùng ngồi xuống. Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

* Xem tranh ảnh về các cô, các bác đang chăm sóc, dạy bé trên lớp

- Cô có bức tranh gì đây?
- Trong bức tranh có ai?
- Bác/ Cô giáo đang làm gì?....
- + Chuẩn bị đồ dùng các nhân cho trẻ.
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

.....
Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....
.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....
.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....

.....

Thứ ba, ngày 05 tháng 05 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi,trò chuyện,điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Cho trẻ chơi đồ chơi theo ý thích
- Điểm danh- thẻ dực sáng

2. Chơi – tập có chủ định: PTNT (MT 17)

- NB: Vị trí không gian trên - dưới, trước- sau với bản thân

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức

- Trẻ nhận biết được phía trên - phía dưới, phía trước - phía sau với bản thân trẻ

* Kỹ năng

- Rèn trẻ khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định cho trẻ

- Rèn khả năng định hướng trong không gian.

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.

* Thái độ

- Trẻ vui vẻ, hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn.

- Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn vệ sinh cơ thể.

b. Chuẩn bị

* Đồ dùng của cô

- Nhạc nhẹ khi chơi trò chơi : “ Gieo hạt”

* Đồ dùng của trẻ

- Nơ đeo tay cho trẻ

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Giới thiệu khách: Hôm nay lớp chúng mình rất vinh dự được đón các bác, các cô về thăm lớp dự giờ chúng mình đây. Chúng mình hãy khoanh tay chào các cô các bác nào !</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>a. Trẻ trải nghiệm</p> <p>- Hôm nay cô thấy bạn nào cũng xinh, bạn nào cũng giỏi cô sẽ thưởng cho các con một trò chơi, các con có muốn chơi cùng cô không?</p> <p>Trò chơi có tên: “ <i>Gieo hạt</i>”</p> <p>(<i>Cô mời trẻ đứng rộng ra và chơi trò chơi cùng cô</i>)</p> <p>b. Phân tích trải nghiệm</p> <p>- Các con ơi, cô con mình vừa chơi trò chơi gì ?</p> <p>- Khi gieo hạt thì các con phải làm như thế nào?</p> <p>- Vẫy tay chúng mình ở phía nào các con? (Gọi 2-3 trẻ)</p> <p>- Muốn nhìn thấy tay các con phải làm thế nào?</p> <p>- Phía dưới của các con có gì nào?</p>	<p>- Trẻ chào khách</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Dép ạ</p>

- À đúng rồi tay của chúng mình đang ở phía dưới đây các con ạ, muốn nhìn thấy tay thì các con phải cúi xuống

- Chúng mình cùng vỗ tay xuống đất nào.(trẻ đập tay xuống đất)

- Các con ơi hạt nảy mầm thành cây rồi chúng mình cùng giơ tay lên trên đầu làm 1 cây, 2 cây nào.

- Tay của chúng mình giơ phía nào đây các con? (gọi 2-3 trẻ)

- Để nhìn thấy tay các con phải làm gì?

- Các con hãy nhìn xem phía trên của các con có những gì nào?

- Tay của chúng mình đang ở phía trên đây các con ạ. Muốn nhìn thấy tay thì các con phải ngẩng đầu lên mới nhìn thấy tay.

- Chúng mình cùng vẫy tay đẹp nào.

- Cây ra hoa rồi. Các con hãy làm 1 hoa, 2 hoa cùng cô nào?

- Các con có nhìn thấy tay không?

- Vì sao các con nhìn thấy? (Gọi 2-3 Trẻ)

Ngoài tay ra các con còn nhìn thấy gì ở phía trước nữa?

- Các con nhìn thấy tay vì tay ở phía trước các con đây.

- Cô con mình cùng nhau vỗ tay nào.

- Cô còn có 1 trò chơi nữa đây, các con có muốn chơi cùng cô không nào?

“ Dấu tay, dấu tay”

- Các con có nhìn thấy tay của mình không?

- Vì sao các con không nhìn thấy ?

- Các con ơi, các con không nhìn thấy tay của các con vì nó ở phía sau của các con đây.

(Trong quá trình thực hiện cô và trẻ vẫn đứng đội hình vòng tròn; cô lưu ý cho trẻ trả lời cá nhân, cô khẳng định lại kiến thức cần cung cấp cho trẻ).

c. Khái quát hóa khái niệm

- Trẻ đập tay xuống đất

- Trẻ giơ tay

- Trẻ trả lời

- Phải ngẩng đầu lên ạ

- Quạt, bóng điện.

- Trẻ vẫy tay

- Có ạ

- Tay ở phía trước ạ

- Trẻ trả lời

- Trẻ vỗ tay

- Trẻ thực hiện

- Vì tay ở sau lưng ạ

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít! - Chúng mình vừa được chơi trò chơi cùng cô, các con thấy thế nào ? - Vậy chúng mình nhớ lại xem phía trên của các con đâu? - Đâu là phía dưới ? - Phía trước của các con đâu nhỉ? - Còn phía sau đâu? <p>* Cô khái quát:</p> <p>Phía trên là ở trên đầu của chúng mình là phía chúng mình phải ngẩng đầu lên mới nhìn thấy được. Phía dưới là phía ở dưới chân của chúng mình, chúng mình phải cúi đầu xuống chúng mình mới nhìn thấy được các con ạ</p> <p>Còn phía trước là phía mà mắt của chúng mình nhìn thấy được . Phía sau là phía ở sau lưng của chúng mình là nơi mà chúng mình không nhìn thấy được.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục: Mắt giúp chúng ta nhìn thấy mọi thứ xung quanh vì vậy các phải giữ gìn, bảo vệ mắt và các bộ phận trên cơ thể <p>d. Thực hành chủ động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trò chơi: “ <i>Thi xem ai nhanh</i>”. + Cách chơi: Cô nói về phía nào thì trẻ chỉ và nói phía đấy. - Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên, khích lệ trẻ chơi <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và tuyên dương, động viên, khích lệ trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ lắng nghe
---	---

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây bằng lăng
- TCVD: Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục :

* Kiến thức:

- Trẻ nhận biết tên, đặc điểm, lợi ích, tác dụng của cây bằng lăng.

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi

*** Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị:

Cây bằng lăng, sân chơi, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi xuống sân, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ quan sát cây bằng lăng và hỏi:<ul style="list-style-type: none">+ Cây gì đây?+ Cây bằng lăng có những phần nào ?+ Gốc cây ở đâu?+ Thân cây ntn? Màu gì?+ Trên thân cây còn có gì đây?(cành cây)+ Đây là cái gì? Lá màu gì? Lá bằng lăng như thế nào?+ Còn đây là gì các con (hoa)+ Trồng cây bằng lăng có tác dụng gì?+ Chăm sóc và bảo vệ cây như thế nào?- Cô NXTD và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây. <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “ Trời nắng trời mưa”</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên trò chơi- Cô nêu cách chơi, luật chơi và cô quy định chuồng thỏ. Sau đó cô làm thỏ mẹ, trẻ làm thỏ con vừa đi vừa hát “ Trời nắng về thôi”.	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Cây bằng lăng 3 phần (gốc, thân, cành) Trẻ trả lời To tròn, màu nâu Cành cây Cái lá, màu xanh Từng trẻ trả lời Lấy bóng mát Tưới nước , nhặt cỏ</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p>

<p>- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời. -Cô giới thiệu các góc chơi: phân Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ. 3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
---	-------------------------------------

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

* TC: Nu na nu nống

a.Yêu cầu:Trẻ biết cách chơi, rèn phản xạ chạy nhanh.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: Cô nói trò nấng rồi chúng mình cùng đi chơi nào, cô cùng trẻ ngồi xuống sàn duỗi chân 2tay đập vào 2chân đọc lời: “ Nu na nu nống chạy chạy”. Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.

Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

* Nghe cô hát các bài về chủ đề

* Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

* Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số : /

.....

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thứ tư, ngày 06 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điếm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp trẻ tự cất đồ dùng cá nhân
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điếm danh, thể dục sáng.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 42)

Âm nhạc

- NH: Vui đến trường(TT)
- TCÂN: Bạn nào hát đây

a. Mục tiêu giáo dục:

*.Kiến Thức: Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát
Hát, thích nghe cô hát.

*Kỹ Năng:

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ.
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi

* Thái Độ: Thể hiện tình cảm yêu quý bạn bè.

b. Chuẩn bị:

- Bài hát, động tác minh họa, mũ chóp

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức: Trò chuyện với trẻ về chủ đề: - Các con đang học chủ đề gì? - Đến trường các con được gặp ai? - Đến trường các con còn được cô giáo cho làn những gì? - Đến lớp các con thấy có vui không? - Cô biết một bài hát rất hay nói về bạn nhỏ rất vui khi được đến lớp gặp bạn, gặp cô mà hôm nay cô muốn hát tặng chúng mình đây - Bây giờ các con hãy lắng nghe cô hát trước nhé.	Trẻ trả lời Bạn, cô ạ Học, chơi, ăn, ngủ.. Có ạ
2.Tổ chức: a.Hoạt động1: Nghe hát: vui đến trường(TT) - Cô hát lần1: giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.	Trẻ lắng nghe

<p>Cô vừa hát bài hát “ vui đến trường” của nhạc sỹ Hồ Bắc.</p> <p>- Cô hát lần 2 : kết hợp với nhạc .giới thiệu nội dung bài hát</p> <p>Bài hát nói đến khi ông mặt trời lên thì cũng là lúc bạn nhỏ chuẩn bị đến trường bạn thấy rất vui khi được gặp lại bạn, gặp lại cô.</p> <p>- Lần 3: Cô hát kết hợp vận động theo giai điệu bài hát</p> <p>- Lần 4: Cho trẻ nghe ca sĩ hát</p> <p>- Lần 5: Khuyến khích trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát.</p> <p>=> GD trẻ đến trường phải ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo, chơi đoàn kết với bạn.</p> <p>b.Hoạt động2:TCÂN: Bạn nào hát đây</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát, nhận xét trẻ chơi</p> <p>3.Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ</p> <p>- Chuyển hoạt động</p>	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Trẻ hưởng ứng</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ nghe</p>
---	--

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây hoa hồng

Trò chơi vận động: Gieo hạt

Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phân, xé lá.

a. Mục tiêu giáo dục :

* Kiến thức :

- Trẻ biết được tên gọi cây hoa hồng
- Trẻ biết được đặc điểm và ích lợi của cây hoa hồng

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi, trả lời được các câu hỏi của cô

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị

- Cây hoa hồng,, lá cây, phấn

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ về thời tiết ngày hôm nay ntn? ...</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát cây hoa hồng và hỏi:+ Cây gì đây?+ Cây hoa hồng có gì?+ Thân cây đâu? Trên thân cây có gì đây?+ Còn đây là gì?lá có màu gì?+ Lá hồng như thế nào ?+ Hoa màu gì? Hoa hồng có đẹp không? Cánh hoa hồng như thế nào?+ Ngửi hoa con thấy thế nào?+ Trồng cây hoa hồng để làm gì?- Giáo dục trẻ không được bứt lá, hoa để đẹp vườn trường. <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động.</p> <p>giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Sau đó cô cùng trẻ chơi kết hợp đọc lời “ gieo hạt nhiều quá”</p> <p>o trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>khuyến khích động viên trẻ chơi</p> <p>c.Hoạt động 3:Chơi tự do. Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.</p> <ul style="list-style-type: none">-Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc- Cô cho trẻ chơi,cô quan sát ,động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi</p> <p>Trẻ về góc chơi tự do theo ý thích.</p>

4.Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

* TC: Bóng tròn to.

a.Yêu cầu: Trẻ biết cách chơi.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi

c.Cách chơi: Cô cùng trẻ nắm tay nhau thành quả bóng tròn vừa đi vừa hát “ Bóng tròn to tròn to”.

Đi dẫn ra thành vòng tròn to “ Bóng xì hơi xì hơi”

Đi chụm vào thành quả bóng xì hơi “ Nào bạn ơi tròn nào”

Trẻ đi dẫn ra thành quả bóng tròn to, dậm chân tại chỗ.

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ

* Làm quen với bài thơ “ Bàn tay cô giáo”

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II. Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

.....
Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....
Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....
Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ năm, ngày 07 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Cho trẻ chơi theo ý thích.

- Điểm danh - Thể dục sáng

2.Chơi – tập có chủ đích : Phát triển ngôn ngữ: (MT 25, 28)

Thơ: Bàn tay cô giáo

VĐ bài: Mẹ và cô

a. Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả
- Trẻ hiểu nội dung của bài thơ “Bàn tay cô giáo”

*** Kỹ năng:**

- Trẻ có kỹ năng đọc thuộc, diễn cảm bài thơ cùng cô.
- Trả lời được các câu hỏi của cô.
- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ

*** Thái độ :**

- Giáo dục trẻ biết yêu quý, vâng lời cô giáo.

b. Chuẩn bị:

- Phòng học, bài thơ, câu hỏi, tranh minh họa.

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài hát “ Em biết vâng lời mẹ ”- Chúng mình vừa hát bài hát gì?- Bài hát có nhắc đến ai?- Mẹ bạn nhỏ trong bài hát đã dặn điều gì?- Khi đến lớp và về nhà thì phải chào ai?- Đến lớp cô giáo đã làm những gì?- Các con có yêu quý cô giáo của mình không?- Cô biết một bài thơ rất hay nói về cô giáo. Các con có muốn biết cô giáo trong bài thơ làm những gì không? <p>Vậy các con hãy chú ý lắng nghe cô đọc thơ nhé</p> <p>2. Trọng tâm.</p> <p>* Hoạt động 1: Nghe đọc thơ</p> <p>+ Cô đọc lần 1: giới thiệu cô vừa đọc bài thơ: (Bàn tay cô giáo) của nhà thơ: Đinh Hải</p> <p>+ Đọc lần 2: kết hợp xem tranh minh họa: Giới thiệu nội dung bài thơ, Bài thơ nói về tình cảm của cô giáo dành cho các con hư một người mẹ, một người chị</p> <p>* Đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none">- Các con vừa nghe bài thơ gì? Của tác giả nào?	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Có ạ</p> <p>Nghe cô đọc thơ,</p> <p>Nghe cô giảng nội dung</p> <p>Bàn tay cô giáo</p>

b. Chuẩn bị:

- Phấn , lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến H của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ dạo chơi, hít thở không khí trong lành, hướng trẻ quan sát bầu trời</p> <p>2. Tổ chức: a. Hoạt động 1: Quan sát: Bầu trời. Cô hỏi trẻ: - Các con thấy bầu trời hôm nay thế nào? - Bầu trời màu gì? - Bầu trời có mây không? Mây màu gì? Cô cho trẻ biết trời màu xanh (hoặc xám) là báo hiệu ngày hôm đó sẽ rất nắng (hoặc mưa) - Hôm nay con thấy nóng hay mát? - Trời nóng phải ăn mặc thế nào? - Khi ra nắng phải làm gì?... Cô giáo dục trẻ gọn gàng, sạch sẽ, mặc quần áo hợp thời tiết.</p> <p>b. Hoạt động 2: TCVD: Trời nắng trời mưa Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi và chơi cùng trẻ: Cô làm thỏ mẹ, trẻ làm thỏ con vừa đi vừa hát “Trời nắng về thôi”. Cô cùng trẻ chơi 3-4 lần. Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây. Cô giới thiệu các góc chơi và cho trẻ chơi theo ý thích</p> <p>3. Kết thúc: Cô củng cố bài, nhận xét tuyên dương khen trẻ.</p>	<p>Trẻ đi dạo cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời các câu hỏi của cô</p> <p>Trẻ chơi đoàn kết</p> <p>Trẻ chơi theo ý thích</p>

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

* TC: Tập tâm vòng.

a. Mục đích: Rèn khả năng phản ứng nhanh.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

Tạo hình: Nặn những viên kẹo ngộ nghĩnh(M)

a.Mục tiêu giáo dục:

*Kiến thức:

- Trẻ biết cách xoay tròn để nặn những chiếc kẹo ngộ nghĩnh.
- Nhận biết được màu xanh,màu đỏ,màu vàng.

* Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng xoay tròn,lăn dọc cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận ,kiên trì của trẻ.
- Rèn kỹ năng quan sát,phân biệt màu xanh,đỏ,vàng.

*Giáo dục:

- Giáo dục trẻ biết yêu quý những sản phẩm mình làm ra.
- Chơi thân thiện với các bạn trong lớp.

b. Chuẩn bị:

*.Đồ dùng cho giáo viên và trẻ:

- Đất nặn màu đỏ,vàng ,xanh.
- Bảng,khăn lau.
- Khay đựng sản phẩm.
- Mẫu nặn của cô.

* Địa điểm tổ chức:

- Trong lớp học.

c.Tiến hành:

Hoạt động của cô	HD của trẻ
1.Ổn định và gây hứng thú. <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ cùng đi thăm cửa hàng bán kẹo- Trò chuyện về tên gọi, đặc điểm, màu sắc của những chiếc kẹo có trong gian hàng. 2.Tổ chức hoạt động. 2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức * Khảo sát <ul style="list-style-type: none">- Hôm nay cô còn mang tặng lớp mình một món quà đây.- Các con có muốn biết đó là món quà gì không?- Cô mang đến lớp mình món quà gì đây?- Kẹo này là kẹo gì? Kẹo có màu gì? Kẹo có hình gì nhỉ? Đó các con kẹo có vị gì nào?	Trẻ thăm quan cửa hàng cùng cô Có ạ Kẹo ạ Trẻ trả lời Vị ngọt ạ - Trẻ quan sát mẫu.

*** Quan sát mẫu và đàm thoại.**

- Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn sẵn của cô.
- Các con ơi cô còn mang đến cho lớp mình cái gì nữa đây? .
- + Những chiếc kẹo này có màu gì?
- + Những chiếc kẹo này có dạng hình gì các con?
- + Con thấy những chiếc kẹo này có đẹp không?
- Chúng mình có muốn nặn những viên kẹo này để tặng cho bố mẹ không?
- Bây giờ các con hãy quan sát cô nặn trước nhé

*** Cô làm mẫu.**

- Đây là đất nặn màu xanh , đầu tiên cô chia đất rồi cô bóp cho đất nặn thật mềm, dẻo. Sau đó cô để đất lên trên mặt bàn tay trái cô giữ bằng, Tay phải cô úp lên viên đất sau đó cô dùng kỹ năng xoay tròn. Vậy là cô đã nặn được viên kẹo rồi đấy ?
- Cô đã nặn được những chiếc kẹo màu gì đây?
- Chúng mình hãy làm động tác xoay tròn viên đất trên không giống cô nào?

*** Trẻ thực hiện .**

- Bây giờ cô sẽ phát đất nặn cho chúng mình để chúng mình nặn nhé.
- Cô bao quát, khuyến khích trẻ nặn
- Con đang làm gì?
- Con đã nặn được viên kẹo màu gì?
- Chiếc kẹo có dạng hình gì?
- Con nặn những viên kẹo ntn?
- Cô gợi ý ,giúp đỡ những trẻ còn lúng túng.
- Động viên, khuyến khích trẻ

Hoạt động 2: Trưng bày sản phẩm, giải thích.

- Trẻ nặn xong cho trẻ mang lên trưng bày sản phẩm.
- Cô cho trẻ giới thiệu sản phẩm của mình và nhận xét sản phẩm của của bạn.
- Con đã nặn được cái gì?
- Con đã nặn những viên kẹo như thế nào?

- Trẻ nhận xét mẫu cùng cô.
- Trẻ trả lời
- Có ạ.

- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trưng bày sản phẩm.

- Trẻ nhận xét tranh của bạn và của mình.

- Viên kẹo có màu gì? Hình gì? (cô gọi 2-3 trẻ trả lời)

Hoạt động 3: Củng cố

- + Khi nặn những viên kẹo con cảm thấy ntn?
- + Con định làm gì với những viên kẹo này?

3. Kết thúc

- Cô nhận xét chung, tuyên dương, khen ngợi trẻ
- Chuyển hoạt động.

- Trẻ nói ra ý thích của trẻ.

- Trẻ lắng nghe

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây sấu
- TCVD: Lộn cầu vòng
- Chơi tự do: Vẽ phân, xé lá, đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ nhận biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích của cây sấu.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b. Chuẩn bị:

Cây sấu, sân chơi, phân, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức: Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi xuống sân, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay như thế nào? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ quan sát cây sấu và hỏi: + Cây gì đây? + Cây sấu có những phần nào ? + Đây là cái gì? Lá màu gì? + Gọi từng trẻ lên nhận biết các bộ phận của cây.	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Cây sấu 3 phần (gốc, thân, cành) Cái lá, màu xanh Từng trẻ trả lời Trồng ở sân trường</p>

<p>+ Cây trồng ở đâu? - Có tác dụng gì? -Cô NXTD và giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây.</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động: “Lộn cầu vòng”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi</p> <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô giới thiệu các góc chơi: phân - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Làm bóng mát và cho ăn quả. Trẻ lắng nghe Trẻ chơi trò chơi cùng cô Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	---

4 .Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5 .Chơi – tập buổi chiều: Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề

Cô tổ chức cho trẻ hát, đọc thơ, kể chuyện các bài theo chủ đề “ Lớp học của bé”

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số : /

.....

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....

.....

.....

.....
.....
.....

Tuần 2: Chủ đề nhánh 2: “Các hoạt động của bé trong nhóm lớp ”

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 11/05/2026 đến ngày 15/05/2026)

Thứ hai, ngày 11 tháng 05 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh,TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Chơi đồ chơi trong lớp.
- Điểm danh, TDS.

2.Chơi – tập có chủ định: Phát triển thể chất: (MT7)

BTPTC:Tập với cờ

VĐCB: Bật qua kẻ (3 vạch kẻ)

TCVĐ: Gieo hạt

a. Mục tiêu giáo dục:

*Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài tập
- Trẻ nhớ các bước bật qua vạch .

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ có kỹ năng giữ thăng bằng khi bật, nhún đầu gối bật bằng 2 chân và tiếp đất bằng hai chân.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

*Thái độ:

Trẻ vui vẻ, hứng thú tham gia luyện tập, không xô đẩy bạn khi luyện tập.

b. Chuẩn bị.

- Mỗi trẻ 2 lá cờ nhỏ, 3 vạch kẻ, xác xô.
- Trẻ trang phục gọn gàng.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện với trẻ, kiểm tra sức khỏe trẻ và hỏi trẻ muốn cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần phải làm gì?</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động Cho trẻ đi các kiểu chân theo cô về đội hình vòng tròn tập thể dục.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trọng động. * Bài tập PTC: Tập với cờ -ĐT1: Vẫy cờ TTCB: 2 tay cầm cờ giơ lên cao vẫy vẫy về TTCB.</p> <p>-ĐT 3: Lung bụng Cúi khom người chông 2 cán cờ xuống đất về TTCB.</p>	<p>Ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên.</p> <p>Trẻ đi các kiểu</p> <p>Trẻ tập từng động tác theo cô</p> <p>Trẻ tập</p>

-ĐT4: Chân
TTCB ngồi xổm chống cán cờ xuống về TTCB

Trẻ tập

Mỗi động tác tập 3 ,4 lần.

Cô NXTD khen trẻ.

Cô tập chậm từng động tác cho trẻ tập theo

* VĐCB: Bật qua 3 vạch kẻ

Trẻ quan sát cô làm mẫu

Cô trẻ xếp 2 hàng ngang đứng đối diện khoảng cách 2,5m.

Cô giới thiệu tên bài tập

- Cô làm mẫu 2lần

+ Lần 1: không phân tích.

+ Lần2: cô phân tích động tác

Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ chuẩn bị” 2 tay cô chống hông 2 chân đứng sát vạch khi có hiệu lệnh “ Bật” thì cô nhún chân bật qua vạch bằng 2 chân và tiếp đất cũng bằng 2 chân , bật qua vạch thứ nhất rồi cô bật tiếp qua vạch kẻ thứ hai và vạch kẻ còn lại sao cho không chạm vào vạch bật xong cô đi về cuối hàng cô đứng.

Trẻ tập.

Trẻ tập

- Gọi 1 trẻ lên tập => Cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nhận xét

Trẻ tập

* trẻ thực hiện:

Cho từng trẻ ở 2 hàng lên tập

Cho nhóm 2-3 trẻ tập

Cho thi đua 2 tổ

Cô bao quát, nhận xét và sửa sai cho trẻ

- Cùng cố: hỏi lại trẻ tên bài tập

Mời 1 trẻ khá lên tập lại 1 lần

* TCVD: Gieo hạt

Trẻ chơi trò chơi cùng cô

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi

- Cô và trẻ chơi 3-4lần.

<p>+ Đây là gì? Cành cây ntn? + Trên cành có gì? + Lá sấu màu gì? Lá sấu như thế nào? + Trồng cây sấu để làm gì? Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ cây b.Hoạt động 2:Trò chơi vận động “Cây cao, cỏ thấp” - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu luật chơi và chơi cùng trẻ - Cho trẻ chơi 3-4 lần - Cô bao quát,khuyến khích trẻ chơi c.Hoạt động 3:Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời. -Cô giới thiệu các góc chơi và đồ chơi từng góc - Cô cho trẻ về góc chơi theo ý thích ,cô quan sát ,động viên trẻ. 3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, NXTd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ chơi trò chơi. Trẻ chơi theo ý thích</p>
---	---

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

* TC: Con bọ dùa

a.Yêu cầu:Trẻ biết phối hợp tay chân bò nhịp nhàng.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Cách chơi: cô làm bọ dùa mẹ còn trẻ làm bọ dùa con cùng nhau bò trong phòng, vừa bò quanh phòng vừa đọc: “Bọ dùa mẹ đi trước.....nó kêu ối ối”. Thì trẻ ngồi xồm giơ trên lên .

- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô NXTD khen trẻ.

* Xem tranh ảnh về các hoạt động trong nhóm lớp của bé

- Cô có cái gì đây các con?

- Trong bức tranh có ai?

- Các bạn nhỏ trong bức tranh đang làm gì?.....

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ ba, ngày 12 tháng 5 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1.Đón trẻ, chơi,trò chuyện,điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trẻ chơi theo các góc
- Điểm danh trẻ có mặt, vắng mặt.
- TDS: như kế hoạch tuần

2. Chơi – tập có chủ định: PTNT (MT 17)

- Trò chuyện xem tranh ảnh các hoạt động của bé trong trường Mầm non
- Hát : Trường chúng cháu là trường mầm non

a.Mục tiêu giáo dục:

***Kiến thức:** Trẻ nhận biết được tên hoạt động, nội dung các hoạt động của bé trong trường Mầm non

***Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc

***Thái độ:** Giáo dục trẻ biết yêu quý trường lớp, chơi đoàn kết cùng các bạn

b.Chuẩn bị:

- Tranh vẽ về các hoạt động của bé trong trường mầm non: Giờ đón trẻ, giờ học bài, giờ chơi, giờ ăn, giờ ngủ

3. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1.Ôn định tổ chức:	Trẻ hát cùng cô

<p>- Cô và trẻ cùng hát bài : “ Trường chúng cháu là trường mầm non”</p> <p>- Cô con mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Đến trường thì các con được làm những gì?</p> <p>- Đến trường các con thấy có vui không?</p> <p>- Các con có thích đến trường không?</p>	<p>Trẻ trả lời.</p>
<p>2. Tổ chức:</p>	
<p>a. Hoạt động 1: Trò chuyện xem tranh ảnh các hoạt động của bé trong trường Mầm non.</p>	
<p>Tranh hoạt động đón trẻ</p>	
<p>- “Trời tối! Trời sáng”</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Các con xem cô có hình ảnh gì đây?</p>	
<p>+ Trong tranh có những ai nào?</p>	
<p>+ Đây là ai? Bố mẹ đang làm gì?</p>	
<p>+ Bố mẹ đang đưa các bạn vào lớp đây</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Khi vào lớp bạn ấy đã làm gì? (chào cô)</p>	
<p>=> Đây là hoạt động đón trẻ: sáng ra các con được bố mẹ đưa đến trường, đến lớp , đến với cô giáo của các con đây</p>	
<p>- Hoạt động học</p>	
<p>+ Cô còn có bức tranh vẽ gì nữa đây?</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Trong bức tranh có những ai?</p>	
<p>+ Các bạn trong bức tranh đang làm gì?</p>	
<p>+ Khi học bài thì phải ngồi như thế nào?</p>	<p>Trẻ trả lời.</p>
<p>=> Đây là bức tranh có hình ảnh các bạn đang học bài khi học bài thì các bạn ngồi ngay ngắn không nô đùa khi học.</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Hoạt động chơi</p>	
<p>Tương tự như trên</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<p>- KQ: Giờ đón trẻ, giờ học, giờ chơi đều là các hoạt động của các con được tham gia ở trong trường mầm non</p>	<p>Trẻ chơi</p>
<p>- Mở rộng: Ngoài hoạt động đón trẻ , hoạt động học, hđ chơi các con còn được tham gia vào hoạt động ăn, ngủ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>=> GD trẻ đến lớp phải ngoan ngoãn, vâng lời cô giáo</p> <p>b.Hoạt động 2: Cho trẻ chơi trò chơi</p> <p>* Trò chơi 1: Cô giới thiệu tranh vẽ các hoạt động, trẻ nói tên hoạt động.</p> <p>* Trò chơi 2: “ Trời tối, trời sáng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Nêu cách chơi : Cô cho trẻ vừa đọc vừa làm động tác minh họa cùng cô - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi. <p>3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học tuyên dương khen ngợi trẻ - Cô và trẻ cùng hát bài : “ Cô và mẹ” 	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Hát cùng cô</p>
---	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây xoài.
- TCVD: Gieo hạt
- Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây, sỏi.

a.Mục tiêu giáo dục :

*** Kiến thức :**

- Trẻ gọi đúng tên và nêu đặc điểm của cây xoài, biết lợi ích của cây.

*** Kỹ năng :**

- Rèn, phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi.
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc

***Thái độ :**

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

b.Chuẩn bị:

Cây xoài. Sân chơi, lá, cát, nước. Đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

<p>1.Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ đi ra ngoài sân trò chuyện về thời tiết hỏi trẻ xem thời tiết hôm nay ntn?</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động 1: Quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ ra đứng dưới gốc cây xoài và cô hỏi: + Cây gì đây? + Cây xoài có những phần nào?(Gốc, thân, cành, lá...) + Đây là gì? Gốc cây ở đâu + Đây là gì? Thân cây như thế nào? + các con sờ xem thân cây thấy tn? + Trên thân cây là gì? (cành) + Còn đây là gì(lá) + Lá xoài ntn? Màu gì? + Cây xoài còn có gì nữa? (Quả) + Quả xoài có màu gì? + Các con đc ăn xoài chưa, xoài có vị gì? + Trồng cây xoài có ích lợi gì ? + Muốn cây mau lớn các con phải làm gì? -Gd trẻ chăm sóc và bảo vệ cây <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi,luật chơi sau đó cho trẻ xếp thành vòng tròn vừa đọc lời kết hợp động tác “ Gieo hạt Nhiều quá” và cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần Cô nxtd trẻ sau mỗi lần chơi <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <p>Cho trẻ chơi đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây, sỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi - Cho trẻ chơi theo ý thích , cô quan sát động viên trẻ. <p>3.Kết thúc: Cô nxtd khen trẻ</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích.</p>
--	---

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

- TC : Tìm đồ vật

a.Yêu cầu: Phát triển khả năng ghi nhớ

b.Chuẩn bị: Sân chơi, đồ vật

c.Cách chơi: cô chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi xung quanh lớp khi cô nói tên đồ vật gì thì trẻ tìm đồ vật đó mang lên cho cô.

- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

- Xếp dọn đồ chơi

Cô cùng trẻ phân loại và sắp xếp lại đồ chơi ở các góc chơi

* Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

* Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

.....
Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....
Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....
Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ tư, ngày 13 tháng 5 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ :

1.Đón trẻ, trò chuyện, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi thân mật với trẻ

-Trò chuyện với trẻ về trang phục của trẻ đang mặc NTN?

- Điểm danh trẻ có mặt, vắng mặt.

- Thể dục sáng

2.Chơi – tập có chủ định: PTTCKNXH (MT 38)

- Rèn kỹ năng chào hỏi lễ phép

a. Mục tiêu giáo dục:

* KT: Trẻ biết chào hỏi lễ phép khi gặp người lớn

* KN: - Rèn thói quen chào hỏi cho trẻ

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định

*TD: Trẻ có thái độ vui vẻ khi gặp mọi người. Giáo dục trẻ yêu quý, lễ phép với ông bà cha mẹ, cô giáo và mọi người xung quanh..

b. Chuẩn bị:

- Địa điểm trong lớp học, câu hỏi đàm thoại.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <p>- Để cơ thể sáng khoái và khỏe mạnh hơn chúng mình cùng vận động bài hát “ Lời chào buổi sáng “ nhé!</p> <p>- Các con thấy bạn nhỏ trong bài hát như thế nào?</p> <p>- Vậy theo các con muốn trở thành bé ngoan các con phải làm gì?</p> <p>- À muốn trở thành bé ngoan các con không chỉ cần biết vâng lời ông bà, bố mẹ, cô giáo, mà chúng mình còn phải biết chào hỏi lễ phép với mọi người nữa đấy!</p> <p>- Bài học hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình cách chào hỏi lễ phép để trở thành 1 em bé ngoan nhé!</p> <p>2.Tổ chức:</p> <p>a.Hoạt động1: Dạy trẻ cách chào hỏi lễ phép</p> <p>-Sáng ngủ dậy các con thường làm gì?</p> <p>- Đến lớp rồi gặp cô giáo các con sẽ làm gì?</p> <p>- Chào cô giáo xong, chúng mình,chào ai nữa?</p> <p>- Chúng mình cùng quan sát cô chào nhé! Cô khoanh 2tay trước ngực, đầu hơi cúi và nói Con chào cô ạ.</p> <p>- Cô mời cả lớp đứng lên chào 2-3 lần</p> <p>- Gọi 3-4 cá nhân lên chào</p>	<p>Trẻ vận động cùng cô</p> <p>Rất ngoan</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Đánh răng, rửa mặt, ăn sáng rồi được bố, mẹ cho đi học. Con chào cô ạ! -Con chào bố ạ! (Con chào mẹ ạ!) Trẻ quan sát cô làm Cả lớp đứng lên làm. Ông bà, bố mẹ và người lớn.</p>

<p>- Đây là khi các con đến lớp, còn khi đi học về gặp người lớn thì các con phải làm gì?</p> <p>- Về nhà các con còn chào ai nữa?</p> <p>- Khi khách đến nhà thì chúng mình cũng phải làm gì?</p> <p>Đúng rồi đây các con ạ, lời chào rất quan trọng thể hiện sự lễ phép, ngoan ngoãn và tôn trọng đối với người lớn tuổi. Vì vậy mà mỗi khi các con gặp người lớn tuổi hơn chúng mình phải chào hỏi lễ phép.</p>	<p>Chào ạ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>b.Hoạt động 2: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè.</p> <p>- Cô có 1điều bất ngờ dành tặng cho lớp mình. Các con cùng chú ý xem đó là điều bất ngờ gì nhé!</p> <p>- Các bạn có biết mình là ai không?</p> <p>- Mình là Thỏ trắng rất vui được làm quen với các bạn.</p> <p>- Các bạn có biết vì sao Thỏ trắng lại vẫy tay chào các bạn không? Vì Thỏ trắng bằng tuổi các bạn đấy, chúng mình bằng tuổi nhau nên khi chào chúng mình chỉ cần giơ tay và tươi cười chào nhau thôi</p> <p>- Bây giờ mình phải đi giúp mẹ nhổ cà rốt, hẹn gặp lại các bạn vào dịp khác nhé!</p> <p>* Khái quát lại: Khi gặp người lớn tuổi hơn, các con vòng tay lại đầu hơi cúi và chào to. Còn khi gặp các bạn bằng tuổi chúng mình chỉ cần giơ tay ra và chào thôi các con ạ.</p> <p>- Các con học rất giỏi và ngoan, cô thưởng cho chúng ình 1trò chơi, trò chơi có tên gọi “ Chào hỏi”.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>c.Hoạt động 3: Trò chơi: “ Chào hỏi”</p> <p>-Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.</p> <p>+ Cách chơi: Khi cô nói “ Chào bác”, “ Chào cô”, thì trẻ khoanh tròn tay trước ngực, đầu cúi, miệng chào to.Khi cô nói “ Chào bạn” thì trẻ đưa tay ra vẫy nhẹ và chào.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>+ Luật chơi: Cô sẽ thay đổi các khẩu lệnh khác nhau để trẻ phản ứng và thực hiện. Nếu trẻ nào làm sai sẽ bị phạt nhảy lò cò hoặc hát 1 bài.</p> <p>-Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>-Cô quan sát, động viên và khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>3.Kết thúc:</p> <p>Cô và trẻ cùng hát và vận động bài “ Chim vành khuyên” rồi đi ra ngoài.</p>	<p>Trẻ hát và vận động cùng cô.</p>
--	-------------------------------------

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- **Quan sát:** Cây bằng lăng
- **TCVĐ:** Bóng tròn to
- **CTD:** Chơi với lá cây, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời

a. Mục tiêu giáo dục:

- * Kiến thức: Trẻ biết tên cây bằng lăng, biết được đặc điểm, ích lợi của hoa hồng
- * Kỹ năng:
 - + Rèn ngôn ngữ mạch
 - + Phát triển khả năng quan sát, chú ý, chi nhớ
 - + Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.
- * Thái độ: Chơi tốt các trò chơi và biết bảo vệ cây.

b. Chuẩn bị:

- Khu vực quan sát cây bằng lăng
- Sân chơi, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>1.Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài “ Đi chơi” - Cho trẻ đi đến chỗ cây bằng lăng. <p>2.Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát cây bằng lăng, hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Cây gì đây? + Cây bằng lăng có những phần nào? + Thân cây cây bằng lăng màu gì? Như thế nào? + Còn đây là gì? + Lá bằng lăng như thế nào? Màu gì? + Đây là gì? (hoa) 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Hoa bằng lăng màu gì? + Cánh hoa bằng lăng ntn? + Các con nghĩ xem hoa bằng lăng có mùi gì? + Trồng cây bằng lăng để làm gì? + Cs và bảo vệ cây như thế nào? => GD trẻ chăm sóc và bảo vệ cây.</p> <p>b. Hoạt động 2 : TCVD: Bóng tròn to nêu luật chơi , cách chơi. Sau đó cô cùng trẻ nắm tay nhau làm bóng tròn to vừa đi vừa hát “ Bóng tròn to To tròn nào”.</p> <p>Đến trẻ chơi 2-3 lần, cô nхtd khen trẻ.</p> <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Vẽ phân, xé lá cây, đồ chơi ngoài.</p> <p>- Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô quan sát , động viên trẻ</p> <p>3.Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen trẻ.</p>	<p>Trẻ tham gia chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ tự đến các góc chơi theo ý thích</p>
--	---

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

*TC: Lộn cầu vòng.

a.Yêu cầu: Phát triển các cơ bắp tay.

b.Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c.Tiến hành: Cô cho trẻ xếp thành từng đôi đối diện nhau nắm 2tay nhau đưa lên đưa xuống kết hợp đọc lời “ Lộn cầu vòng..... vòng”. Đến câu cuối từng đôi chui đầu qua vòng tay nhau quay sang bên kia rồi lại quay mặt vào nhau. Rồi lại chơi tiếp. Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần.

Cô nhận xét tuyên dương khen trẻ.

* Cô cho trẻ làm quen với câu chuyện “ Chú thỏ tinh khôn”

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

.....

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

.....

.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....
.....
.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thứ năm, ngày 14 tháng 5 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ

1.Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ..
- Cho trẻ chơi theo ý thích.
- Điểm danh - Thể dục sáng

2.Chơi – tập có chủ định: Phát triển ngôn ngữ (MT 26)

- Truyện : “ Chú thỏ tinh khôn”
- TC : Dung dẫn dung dẽ

a. Mục tiêu giáo dục

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết được tên câu chuyện , các nhân vật trong truyện .
- Trẻ hiểu nội dung câu truyện kể về thỏ bị cá sấu đớp gọn vào miệng nhưng nhờ có trí thông minh mà thỏ đã thoát khỏi miệng cá sấu

*** Kỹ năng:**

- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi

*** Thái độ : Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện**

b. Chuẩn bị:

Chỗ ngồi, tranh minh họa, máy tính

C .Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1.Ôn định tổ chức:	

<p>Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Con Thỏ” Dẫn dắt giới thiệu truyện . Cô biết một câu chuyện rất hay kể về chú thỏ tinh khôn đã thoát khỏi miệng cá sấu các con có muốn biết thỏ đã dùng cách gì không? Muốn biết thỏ thoát khỏi miệng cá sấu NTN thì các con hãy chú ý lắng nghe cô kể câu chuyện “ Chú thỏ tinh khôn” nhé.</p>	<p>Trẻ chơi Trẻ nghe Trẻ trả lời</p>
<p>2.Tổ chức: a.Hoạt động 1: Nghe cô kể chuyện - Cô kể trẻ nghe lần 1 : kết hợp với cử chỉ, điệu bộ Hỏi trẻ cô vừa kể câu chuyện gì? - Cô kể lần 2: kết hợp xem tranh. Giới thiệu nội dung câu chuyện: câu truyện kể về thỏ bị cá sấu đớp gọn vào miệng nhưng nhờ có trí thông minh mà thỏ đã thoát khỏi miệng cá sấu</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ nghe</p>
<p>b. Hoạt động 2: Đàm thoại trích dẫn cùng trẻ: + Cô vừa kể câu chuyện gì? + Trong chuyện có những nhân vật nào? + Thỏ đi ăn cỏ đã gặp con gì? + Con cá sấu đã làm gì thỏ? Trích dẫn từ đầu “Có một lần thỏ đến bờ sông Đớp gọn thỏ vào mồm”</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ nghe</p>
<p>+ Cá sấu đã kêu như thế nào? + Thỏ đã bảo cá sấu kêu ntn ? + Khi cá sấu há miệng kêu ha ha thì thỏ đã làm gì? Trích dẫn từ “Cá sấu kêu lên đến... cười nhạo rồi chạy biến vào rừng” => Qua câu chuyện các con thấy thỏ là nhân vật ntn?</p>	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ nghe</p>
<p>Giáo dục trẻ phải bình tĩnh khi gặp khó khăn. - Cô kể lại câu chuyện 1 lần nữa qua máy tính c. Hoạt động 3 : TC: dung dăng dung dề - Cô giới thiệu tên trò chơi , cách chơi. - Cho trẻ chơi 2-3 lần</p>	<p>Trẻ chơi</p>

- Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.

3.Kết thúc:

Cô nhận xét giờ học tuyên dương khen ngợi trẻ..

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây bưởi.
- Trò chơi vận động: Gieo hạt.
- Chơi tự do : Chơi với góc thiên nhiên.
Làm mèn mẹt bằng lá chuối.

a.Mục tiêu giáo dục:

*** Kiến thức:**

- Trẻ biết tên cây, đặc điểm nổi bật của cây bưởi.
- Biết ích lợi của cây.

*** Kỹ năng :**

- Trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng , mạch lạc
- Rèn khả năng quan sát , chú ý , ghi nhớ
- Trẻ có kỹ năng chơi các trò chơi.

*** Thái độ :**

Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
Trẻ biết yêu quý , chăm sóc và bảo vệ cây .

b. Chuẩn bị:

- Cây bưởi.
- Lá chuối cắt , nước, phấn.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HD của trẻ
1.Ổn định: Cô cho trẻ đi dạo, nhận xét về thời tiết hôm đó.	Trẻ dạo cùng cô, nhận xét về thời tiết
2. Tổ chức: a. Hoạt động 1: QS: Cô cho trẻ quan sát: Cây bưởi. Cô cùng trẻ ra đứng dưới gốc cây. + Cô con mình đang đứng dưới cây gì đây? + Cây bưởi có những phần nào? + Thân cây như thế nào? Cho trẻ sờ + Gốc cây đâu? + Phía trên thân cây có gì? + Lá ntn? màu gì?	Cây bưởi Trẻ trả lời Lá tròn, màu xanh Màu xanh

<p>+ Quả ntn? màu gì? + Trồng cây bưởi có ích lợi gì? + Chăm sóc ntn? * Giáo dục trẻ biết yêu quý, bảo vệ cây , ăn nhiều hoa quả rất tốt cho sức khỏe</p> <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Gieo hạt. Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, sau đó cô cùng chơi trò chơi với trẻ 3 – 4 lần. Chơi kết hợp đọc lời: “ Gieo hạt nhiều quá”. Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do : - Cô giới thiệu các góc chơi - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích, động viên trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét tuyên dương khen ngợi trẻ</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi theo hướng dẫn của cô.</p> <p>Chơi theo ý thích.</p>
--	---

4: Chơi- Hoạt động góc

- Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

-TC : Dung dăng dung dẻ

a. Yêu cầu: Trẻ biết chuyển từ động tác đi sang động tác ngồi.

b. Chuẩn bị: Sân chơi, lời của trò chơi.

c. Cách chơi: Hai tay cô dắt 2 cháu đi quanh phòng vừa đi vừa đọc: “ Dung dăng dung dẻ Xi xà xì xụp”. Đến chỗ “ Xi xụp” cô và trẻ cùng ngồi xuống. Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

- Trò chơi “ Thi xem ai nhanh”

- Cô giới thiệu tên trò chơi
 - Nêu cách chơi, luật chơi
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần
- => Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi
- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ.
 - + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

.....
 Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

+ Nhạc bài hát: “Đường và chân”.

- Viên gạch hình chữ nhật của cô kích thước to hơn của trẻ.

* Đồ dùng của trẻ:

- Viên gạch hình chữ nhật đủ cho trẻ.

- Mỗi trẻ 1 bảng

- Cây hoa

* Địa điểm tổ chức: Trong lớp.

c. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <p>- Cô giới thiệu các cô giáo đến thăm lớp</p> <p>- Các con ơi hôm nay trên đường đến lớp cô có gặp bạn búp bê, bạn búp bê có nhờ cô là dẫn cả lớp chúng mình đi thăm nhà bạn búp bê đấy! Bây giờ cô và lớp mình cùng nắm tay nhau tới nhà bạn ấy nào!</p> <p>- Cô và trẻ vừa đi vừa đọc đồng dao:</p> <p style="text-align: center;">Dung dăng dung dẻ Dắt trẻ đi chơi Đến thăm nhà bạn Vui thật là vui</p> <p>Chúng mình đã đến nhà bạn búp bê rồi đấy!</p> <p>- Nhà bạn búp bê có gì?</p> <p>- Đây là cái gì?</p> <p>- Xung quanh còn có gì nữa?</p> <p>- Các con ơi! Con đường đến nhà bạn búp bê xây đã rất lâu và cũ rồi. Hôm nay cô và các con cùng giúp bạn búp bê làm lại con đường cho đẹp và thẳng hơn nhé!</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>* Quan sát, trò chuyện mẫu</p> <p>- Các con ơi hôm nay cô cũng có 1 món quà muốn tặng cho chúng mình đấy. Các con có muốn biết đó là món quà gì không?</p> <p>- Cô tặng chúng mình món quà gì đây?</p> <p>- Con đường được cô xếp bằng cái gì đây?</p>	<p>- Trẻ chào khách</p> <p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ đi cùng cô</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Con đường đi ạ</p> <p>- Viên gạch</p> <p>- Cây, hoa</p> <p>- Trẻ quan sát</p>

- Cô xếp các viên gạch để như thế nào để tạo thành con đường.

- Hai bên đường còn có gì đây?

- Các con thấy cô xếp con đường này có đẹp không?

- Các con có muốn xếp được con đường giống cô để tặng cho bạn búp bê không?

- Vậy các con hãy chú ý quan sát cô xếp trước nhé.

* Cô xếp mẫu

- Cô vừa làm vừa hướng dẫn trẻ cách xếp

Cô xếp chậm, chính xác: Đầu tiên cô cầm viên gạch thứ nhất bằng các đầu ngón tay của bàn tay phải cô đặt ngay ngắn viên gạch xuống đường, cô lấy tiếp viên gạch thứ 2 cô xếp sát cạnh với viên gạch thứ nhất, tiếp tục viên gạch thứ 3 sát cạnh viên cạnh thứ 2 và cứ như vậy cô xếp hết những viên gạch còn lại sát cạnh nhau để tạo thành con đường đi thật thẳng và đẹp. Để cho con đường của cô đẹp hơn và có nhiều bóng mát thì cô trồng hoa và cây ở 2 bên đường, vậy là cô đã xếp xong con đường đi của mình rồi!

- Các con thấy đường đi xếp như thế nào?

- Cho trẻ nói “Đường đi”, “xếp sát cạnh”

- Cô xếp các viên gạch như thế nào? (sát cạnh)

* Trẻ thực hiện xếp đường đi

+ Cô đến từng trẻ và hỏi

- Con đang làm gì?

- Con xếp đường đi như thế nào?

- Trong khi trẻ xếp, cô nhắc nhở trẻ cách xếp, tư thế ngồi học và động viên trẻ.

2.2. Hoạt động 2: Giải thích, Trưng bày – nhận xét sản phẩm:

- Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.

- Cho 2-3 trẻ nhận xét

+ Con xếp được cái gì đây?

- Trẻ lấy đồ dùng

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ trả lời

- Trẻ xếp đường đi

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trưng bày sản phẩm

- Trẻ trả lời

-

<ul style="list-style-type: none"> + Con xếp đường đi ntn ? + Con xếp đường đi bằng nguyên liệu gì? <p>2.3 Hoạt động 3: Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi xếp đường đi con cảm thấy ntn? + Con định làm gì với con đường mà các con vừa xếp được? <p>3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung, tuyên dương trẻ - Cho trẻ mang tặng con đường cho bạn búp bê - Cùng trẻ hát bài “ Đường và chân” 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát
--	---

3. Chơi hoạt động ngoài trời: QS: Cây hoa giấy

TCVĐ: Dung dăng dung dẻ

CTD : Đồ chơi ngoài trời, phân, lá cây.

a.Mục tiêu giáo dục:

***Kiến thức:**

- Trẻ biết tên gọi ,đặc điểm ,ích lợi ,cách chăm sóc cây hoa giấy

*** Kỹ năng :**

- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Luyện kỹ năng quan sát ,chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Biết cách chơi trò chơi

*** Thái độ :**

- Trẻ thích chăm sóc , bảo vệ cây

b. Chuẩn bị :

Cây hoa giấy, phân lá cây.

c. Tiến hành:

HD của cô	Dự kiến HD của trẻ
<p>1: Ổn định tổ chức:</p> <p>Cho trẻ vừa đi vừa hát bài “ Đi dạo ” Nhạc và lời: Trần Hữu Dụ. Sau đó cho trẻ ra góc cây để quan sát.</p> <p>2: Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1. QS: Cây hoa giấy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng xung quanh cây hoa giấy cô chỉ vào và hỏi: - Đây là cây gì ? - Cây hoa giấy có những phần nào ? 	<p>Trẻ vừa đi vừa hát cùng cô.</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Cây hoa giấy</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Thân cây hoa giấy như thế nào? - Thân cây có màu gì? - Trên thân cây còn có gì? (Cành cây) - Trên cành còn có gì? - Lá cây hoa giấy như thế nào , có màu gì ? - Còn đây là gì các con ? - Hoa giấy có màu gì ? cánh hoa giấy như thế nào ? - Cây được trồng ở đâu? Trồng để làm gì? - Chăm sóc cây như thế nào ? - Gd trẻ chăm sóc, bảo vệ cây :tưới nước , nhặt cỏ <p>b. Hoạt động 2. TCVĐ : Dung dăng dung dẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi ,nêu cách chơi. Sau đó cho 2 bạn 1 đôi nắm tay nhau chơi và đọc “ Dung dăng dung dẻ, dắt trẻ đi chơi xuống đây”. - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ. cô bao quát trẻ chơi . <p>c. Hoạt động 3. CTD: Đồ chơi ngoài trời, phấn, lá cây.</p> <p>Cô giới thiệu từng góc chơi sau đó cho trẻ vào từng góc chơi mà trẻ thích. Cô bao quát và quản trẻ chơi.</p>	<p>Trẻ trả lời.</p> <p>Màu hồng, cánh mỏng, dài</p> <p>Trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>Trẻ chơi tự do theo ý thích</p>
---	--

4.Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5.Chơi – tập buổi chiều:

- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: hát đọc thơ, câu đố....
- Nêu gương bé ngoan cuối tuần

- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

.....

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

.....

.....

.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

.....
.....
.....
.....
.....

TUẦN 3: CHỦ ĐỀ NHÁNH 3
BÉ LÊN MẪU GIÁO
(Thời gian thực hiện từ ngày 18/05/2026 đến ngày 22/5/2026)
KẾ HOẠCH NGÀY
Thứ hai, ngày 18 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ :

1.Đón trẻ , điểm danh, TDS:

- Cô nhẹ nhàng , âu yếm, đón trẻ vào đúng nhóm lớp mình.
- Lấy đồ chơi cho trẻ tự chơi.
- Điểm danh, chăm báo ăn.
- TDS: Như KHT.

2. Chơi tập có chủ đích: PTTC(MT 6)

- BTPTC: Tay em
- VĐCB: Bò cao bằng hai tay và hai chân
- TCVD: Con bọ dùa

a. Mục đích yêu cầu:

*** Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài tập, nhớ các bước tập.
- Trẻ biết phối hợp tay chân nhịp nhàng để bò cao .

***Kỹ năng:**

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay, bàn chân.
- Phát triển khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*Thái độ: Trẻ hứng thú vận động, chơi đoàn kết cùng bạn bè.

b. Chuẩn bị:

Sân tập sạch sẽ, xác xô, vạch xuất phát, vạch đích

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô trò chuyện kiểm tra sức khỏe trẻ. Cô hỏi trẻ muốn cho cơ thể khỏe mạnh chúng mình cần ăn uống như thế nào và rèn luyện sức khỏe ra sao? ...</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Khởi động - Cô cùng trẻ làm đoàn tàu đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô sau đó đứng thành vòng tròn tập thể dục.</p> <p>b. Hoạt động 2: Trọng động * BTPTC: Tay em -ĐT1: Giấu tay TTCB 2tay giấu sau lưng cô nói tay đẹp đâu trẻ giơ tay ra trước nói tay đẹp đây về TTCB.</p> <p>-ĐT2: Đồng hồ tích tắc TTCB đứng tự nhiên hai tay cầm vành tai cô nói “đồng hồ tích tắc” thì trẻ nghiêng về 2 bên</p> <p>-ĐT3 : Hái hoa: Ngồi xuống làm động tác hái hoa</p> <p>-ĐT4: Bật nhảy tại chỗ: TTCB 2tay chống hông bật nhảy lên cao về TTCB. Mỗi động tác tập 3-4 lần.</p>	<p>Ăn uống đủ chất và tập thể dục thường xuyên</p> <p>Khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ tập cùng cô từng động tác.</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p>

<p>Cô NXTD khen trẻ</p> <p>*VĐCB: “Bò cao bằng hai tay và hai chân”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập - Cô làm mẫu 2 lần + lần 1: không phân tích. + Lần 2: phân tích tác: Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát “ Chuẩn bị” cô chống hai bàn tay và hai bàn chân xuống sàn dưới vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “ Bò” thì cô ngẩng cao đầu mắt nhìn thẳng về phía trước cô phối hợp tay chân nhịp nhàng, bò cao thẳng hướng bằng bàn tay và bàn chân bò đến đích cô dừng lại, đứng lên rồi cô đi về cuối hàng cô đứng. - Gọi 1 trẻ lên tập => cho trẻ nhận xét bạn tập, cô nx - Cho trẻ tập: <ul style="list-style-type: none"> + Cho lần lượt từng trẻ ở 2 hàng lên tập + Nhóm 3 trẻ tập + Thi đua 2 tổ <p>Cô NXTD khen trẻ. Hỏi lại trẻ tên bài tập ,mời 1 trẻ khá lê tập lại 1 lần.</p> <p>*TCVĐ: Con bọ dừa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cùng trẻ chơi 3-4 lần. - Cô NXTD khen trẻ. <p>c.Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>Cô cùng trẻ đi bộ nhẹ nhàng quanh phòng 1-2 phút.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ</p>	<p>Quan sát cô làm mẫu</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ tập (cá nhân, tốp, tổ)</p> <p>Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
---	---

3.Chơi hoạt động ngoài trời:

- Quan sát : Cây bàng
- TCVĐ: Trời nắng trời mưa
- Chơi tự do: Vẽ phấn, xé lá, đồ chơi ngoài trời.

a.Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ nhận biết tên, đặc điểm, lợi ích, tác dụng của cây bàng .

* Kỹ năng:

<p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phân, đồ chơi ngoài trời. -Cô giới thiệu các góc chơi: phân Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ. 3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	Trẻ về góc chơi theo ý thích
---	------------------------------

4.Chơi- Hoạt động góc

- Theo kế hoạch tuần.

5.Chơi – tập buổi chiều:

-TC : Bắt bướm

a.Yêu cầu: Trẻ có kỹ năng bật nhảy để bắt bướm .

b.Chuẩn bị: Sân chơi, bướm cheo dây lên que.

c. Cách chơi: Cô cho trẻ

Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. Cô NXTD khen trẻ.

- Quan sát, trò chuyện cùng trẻ về các góc chơi trong lớp

+ Trong lớp mình có những góc chơi nào?

+ Đồ chơi trong góc đó là gì?

+ Chúng mình cùng về góc chơi nào?

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ ba, ngày 19 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ :

1. Đón trẻ, điểm danh TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp bằng tình cảm nhẹ nhàng, âu yếm.
- Lấy đồ chơi cho trẻ tự chơi
- Điểm danh, chăm báo ăn.
- TDS: Như KHT

2. Chơi tập có chủ đích: PTNT (MT 17)

Trò chuyện với trẻ về trường mầm non
(đặc điểm công trường, các khu vực, cây cối..)

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và gọi được tên các khu vực, cây ây cối, công trường.....
- Biết đặc điểm của công trường, các khu vực, cây cối trong trường.

* Kỹ năng:

- Phát triển khả năng qua sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ nói rõ ràng, mạch lạc.
- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

* Thái độ:

Trẻ hứng thú học bài, chơi đoàn kết cùng các bạn.

b. Chuẩn bị:

- Hình ảnh trên máy tính: Công trường, các lớp học, khu vực đồ chơi, cây cối trong trường

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ôn định tổ chức: Cô cùng trẻ hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Cô con mình vừa hát bài hát gì? - Hằng ngày các con được bố mẹ đưa đi đâu? - Đến trường các con gặp ai? Các con được làm gì? - Các con có thích đến trường không? => Gd trẻ đến trường ngoan ngoãn vâng lời cô giáo và chơi đoàn kết với bạn	Trẻ hát Trẻ trò chuyện cùng cô. Trẻ trả lời Trẻ nghe

<p>- Hôm nay cô con mình cùng nhau trò chuyện về trường mầm non nhé.</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát và đàm thoại .</p> <p>* Cho trẻ quan sát hình ảnh cổng trường</p> <p>- Các con ơi cô có hình ảnh gì đây nào?</p> <p>- Cổng trường ntn ?</p> <p>- Cổng trường màu gì?</p> <p>- Xung quanh cổng trường ntn?</p> <p>- Phía trên cổng có gì đây? (cờ , chữ)</p> <p>=> Cô khái quát lại</p> <p>* Cho trẻ quan sát hình ảnh các khu vực đồ chơi</p> <p>- Cô còn có hình ảnh gì nữa đây các con?</p> <p>- Trong sân trường có gì đây?</p> <p>- Có những đồ chơi gì nào?</p> <p>- Đu quay màu gì? Hình gì</p> <p>- Cầu trượt có màu gì? Hình gì?</p> <p>- Đây là gì? Xích đu hình con gì? Màu gì....</p> <p>- Khi chơi thì các con phải chơi ntn?</p> <p>=> Cô khái quát lại</p> <p>* Hình ảnh cây cối trong sân trường</p> <p>- Các con nhìn xem sân trường mình có đẹp không?</p> <p>- Trong sân có gì đây?</p> <p>- Cây trong sân trường ntn?</p> <p>- Cây ntn? (Cây cao, cây thấp)</p> <p>- Trồng cây để làm gì các con?</p> <p>=> Cô khái quát lại</p> <p>* Mở rộng : Ngoài những khu vực mà cô con mình vừa quan sát còn có khu lớp học , khu nhà bếp, khu để xe...</p> <p>*GD trẻ đến trường phải chơi đoàn kết với bạn không xô đẩy bạn, vâng lời cô, vát giắc đúng nơi quy định không vát bừa bãi ra sân trường.</p> <p>b. Hoạt động 2:</p> <p>* TC 1: Thi xem ai nhanh</p> <p>- Cô cho hình ảnh xuất hiện – trẻ nói tên hình ảnh</p>	<p>Cổng trường ạ</p> <p>To, đẹp</p> <p>Màu xanh</p> <p>Vẽ ạ</p> <p>Cờ , có tên trường</p> <p>Nhiều đồ chơi ạ</p> <p>Đu quay, cầu trượt, xích đu...</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Có ạ</p> <p>Nhiều cây ạ</p> <p>Cây to, cây nhỏ, cao, thấp</p> <p>Lấy bóng mát, lấy quả</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---

(Vd : Hành công trường, khu đồ chơi, phòng học , cây cối, phòng đa năng, để xe....)	Trẻ chơi
* TC 2: Ai nhanh nhất	
- Cô giới thiệu tên trò chơi - Nêu cách chơi: cô đã chuẩn bị 3 chiếc ghế và cô mời 5 bạn lên chơi . Các bạn vừa đi xung quanh ghế vừa hát khi có hiệu lệnh “ Tìm ghế” thì các con phải nhanh chân ngồi lên ghế. Bạn nào không tìm được ghế thì bạn bạn đó phải nhảy “ ếch ộp” một vòng	Trẻ nghe
- Cho trẻ chơi 2-3 lần	Trẻ chơi
- Cô bao quát, nhận xét trẻ chơi.	
3. Kết thúc:	
- Cô nhận xét giờ học, tuyên dương khen ngợi trẻ	Trẻ nghe

3. Chơi hoạt động ngoài trời:

Quan sát: Cây lộc vừng

Trò chơi vận động: gà trong vườn rau

Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ biết được tên cây và đặc điểm, lợi ích của cây lộc vừng.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Rèn ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc.
- Biết chơi các trò chơi dưới sự hướng dẫn của cô.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
- Biết cùng cô cất dọn đồ chơi sau khi chơi.

b. Chuẩn bị

- Cây lộc vừng, phấn, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ôn định tổ chức: - Cô cùng trẻ đi xuống sân trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay ntn? Trời mưa hay nắng, bầu trời cây cối ra sao?....	Trẻ trò chuyện cùng cô

<p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát cây lộc vừng, hỏi trẻ: + Cây gì đây? + Thân cây đâu? Cành cây đâu? Thân cây như thế nào? Nhẵn hay sần sùi? + Trên thân cây có gì nào? (cành cây) + Trên cành có gì đây? + Lá có màu gì? Lá cây lộc vừng như thế nào? + Còn đây là gì? Hoa lộc vừng màu gì? + Hoa lộc vừng như thế nào? + Cây lộc vừng trồng để làm gì? + Chăm sóc và bảo vệ cây ntn? - Giáo dục trẻ biết ơn người trồng cây <p>b. Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Gà trong vườn rau”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Nêu cách chơi . - Cho trẻ chơi 3-4 lần - Cô bao quát, khuyến khích trẻ chơi <p>c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi - Cô nêu cách chơi và cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Cô quan sát động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Cô cũng có lại bài, nхtd khen trẻ.</p>	<p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ tham gia chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ chơi ở các góc theo ý thích.</p>
--	--

4. Chơi - Hoạt động góc: Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

TC: Thi xem ai nói đúng

a. Yêu cầu: Rèn khả năng ghi nhớ

b. Chuẩn bị: Sân chơi. Đồ chơi

c. Cách chơi: Cô giơ đồ dùng đồ chơi lên nhiệm vụ của trẻ là nói tên đồ chơi

- Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần.

- Cô NXTD trẻ sau mỗi lần chơi.

Cho trẻ làm quen với bài hát “ Cháu đi mẫu giáo”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Cô hát cho trẻ nghe 2-3 lần
- Giới thiệu về nội dung bài hát
- Cho trẻ hưởng ứng hát cùng cô
- Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ Tư, ngày 20 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, điểm danh, TDS:

- Cô đón trẻ vào lớp trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cho trẻ chơi đồ chơi theo nhóm.
- Điểm danh, chấm báo ăn
- TDS: Như KHT

2.Chơi – Tập có chủ định: PTTM (MT 42)

- Âm nhạc:** - DH : Cháu đi mẫu giáo (TT)
- TCÂN: Hãy lắng nghe

a. Mục tiêu giáo dục.

*Kiến thức:

- Trẻ biết được tên bài , tên tác giả

- Trẻ hiểu nội dung của bài hát hát, thuộc lời hát.

*Kỹ năng:

- Trẻ hát đúng giai điệu bài hát.

- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định

- Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.

*Thái độ :

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

b. Chuẩn bị.

- Nhạc bài hát, dụng cụ âm nhạc .

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức: <ul style="list-style-type: none">- Trò chuyện với trẻ về chủ đề:- Hằng ngày ai đưa các con đến lớp ?- Đến lớp các con được gặp ai?- Khi đến lớp thì cô giáo cho các con làm những gì?- Các con có thích đến lớp không?- Cô biết 1 bài hát rất hay nói về một bạn nhỏ rất ngoan khi đến lớp để ông bà, bố mẹ vui cây cày mà hôm nay cô muốn dạy chúng mình đây- Bây giờ các con hãy lắng nghe cô hát nhé	Trẻ trả lời Có ạ Vâng ạ
2. Tổ chức: <p>a. Hoạt động 1: DH: Cháu đi mẫu giáo (TT)</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô hát lần 1: Cô vừa hát bài “Cháu đi mẫu giáo” nhạc và lời Phạm Thanh Hưng.- Cô hát lần 2: Kết hợp với dụng cụ âm nhạc: Các con thấy giai điệu của bài hát thế nào? Giới thiệu nội dung bài hát: Bài hát nói về em bé lên ba rất là ngoan đi học không khóc nhè, được cô và các bạn yêu quý để ông bà bố mẹ yên tâm làm việc.	Trẻ nghe Trẻ nghe
<ul style="list-style-type: none">- Dạy trẻ hát:+ Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần.+ Chia tổ hát+ Nhóm 2-3 trẻ hát.+ 1,2 cá nhân hát Cô bao quát khuyến khích , sửa sai cho trẻ.	Cả lớp hát Tổ hát Nhóm trẻ hát Cá nhân hát

<p>a.Hoạt động 1: quan sát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ quan sát cây phượng và hỏi: + Cây gì đây ? + Cây phượng có những phần nào? + Đây là cái gì? Gốc cây ở đâu đây? + Còn đây là gì? Thân cây ntn? + Trên thân cây còn có gì? + Đây là gì? Lá màu gì? Lá phượng ntn? + Trồng cây phượng để làm gì? + Muốn cây xanh tốt thì phải làm gì? <p>=> Giáo dục trẻ chăm sóc cây, không hái lá, bẻ cành.</p> <p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Bắt bướm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi. - Cô cùng trẻ chơi 3 – 4 lần. - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi <p>c.Hoạt động 3: Chơi tự do: Xé lá, vẽ phần, đồ chơi ngoài trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi: phần <p>Cô nêu cách chơi và cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ.</p> <p>3.Kết thúc: Cô củng cố bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Cây phượng 3 phần (gốc, thân, cành)</p> <p>Cái lá, màu xanh</p> <p>Trẻ trả lời .</p> <p>Trẻ nghe Trẻ chơi trò chơi cùng cô</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
---	---

4. Chơi - Hoạt động góc.

-Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – Tập buổi chiều:

* Cho trẻ làm quen với bài thơ “ Cô và mẹ”

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc cho trẻ nghe 2-3 lần
- Giới thiệu nội dung bài thơ
- Cho trẻ đọc thơ cùng cô.

* Cho trẻ chơi đồ chơi trong góc

+ Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ

+ Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II.Đánh giá và điều chỉnh

Sĩ số :

Tình trạng sức khỏe của trẻ :.....

 Trạng thái cảm xúc, thái độ, hành vi của trẻ.....

 Kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ năm, ngày 21 tháng 05 năm 2026

I. Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ, chơi, trò chuyện, điểm danh, thể dục sáng.

- Cô đón trẻ vào lớp cô gần gũi yêu quý trẻ.
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Cho trẻ chơi theo ý thích.
- Điểm danh - Thể dục sáng

2. Chơi – tập có chủ định: **Phát triển ngôn ngữ (MT 25,28)**

- Thơ: Cô và mẹ (Tác giả trần quốc toàn)

a. Mục tiêu giáo dục:

* Kiến thức:

- Trẻ biết được tên bài thơ, tên tác giả.
- Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Nói về một em bé ngoan biết chào mẹ, chào cô. Tình cảm yêu thương của cô, mẹ dành cho bé khi bé ở bên cô và mẹ.

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Rèn phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ đọc thuộc diễn cảm bài thơ cùng cô.

* Thái độ: Giáo dục trẻ chăm ngoan, đi học đều, biết yêu quý mẹ và cô giáo

b. Chuẩn bị:

Chỗ ngồi, tranh minh họa,

c. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
------------------	--------------------

<p>1. Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô con mình cùng hát bài hát “ Mẹ và cô” - Cô con mình vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát có nhắc đến ai? - Cô có biết một bài thơ rất hay nói về cô và mẹ mà hôm nay cô muốn dạy chúng mình đây - Bây giờ các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ “ Cô và mẹ” của tác giả Trần quốc toàn nhé. <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Nghe cô đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc cho trẻ nghe lần 1 : Không tranh kết hợp với cử chỉ điệu bộ <li style="padding-left: 20px;">Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả - Đọc lần 2: kết hợp với tranh. <p>Giới thiệu nội dung bài thơ. Bài thơ nói về một em bé ngoan biết chào mẹ, chào cô. Tình cảm yêu thương của cô, mẹ dành cho bé khi bé ở bên cô và mẹ.</p> <p>* Giảng giải, trích dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bốn câu thơ đầu nói về một em ngoan biết chào cô, chào mẹ <li style="padding-left: 20px;">“Buổi sáng.....rồi sà vào lòng mẹ”” + Bốn câu thơ cuối nói về tình cảm của em bé dành cho mẹ và cô giáo. “Mặt trời mọc.....là mẹ và cô giáo” <p>* Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì của tác giả nào? - Buổi sáng bé đã chào ai? - Bé chào mẹ để đến ôm cổ ai? - Buổi chiều bé lại chào ai? - Bé chào cô để làm gì? - Hai chân trời của bạn nhỏ là ai? - Các con thấy bạn nhỏ trong bài thơ có ngoan không? - GD trẻ ngoan ngoãn, biết vâng lời bố mẹ và cô giáo. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe cô đọc thơ</p> <p>Nghe cô giảng nội dung bài thơ.</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Chào mẹ</p> <p>Ôm cổ cô ạ</p> <p>Chào cô</p> <p>Sà vào lòng mẹ</p> <p>Là mẹ và cô ạ</p> <p>Có ạ</p>
---	---

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số : /

Tình trạng sức khỏe của trẻ:.....

Trạng thái cảm xúc . thái độ, hành vi của trẻ :.....

Kiến thức, kỹ năng của trẻ :.....

Thứ sáu, ngày 22 tháng 05 năm 2026

I.Các hoạt động giáo dục trẻ:

1. Đón trẻ - chơi - trò chuyện - điểm danh - thể dục sáng.

- Đón trẻ vào lớp và chơi tự do trong lớp
- Trò chuyện với trẻ về chủ đề
- Điểm danh – TDS.

2. Chơi – tập có chủ định: PTTM (MT 43)

Tô màu con đường đến trường

a.Mục tiêu giáo dục.

*Kiến Thức :

- Trẻ biết cách cầm bút đi màu con đường đi đến trường

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát , chú ý , ghi nhớ
- Rèn kỹ năng cầm bút vẽ, kỹ năng tô màu.

* Thái độ :

- Trẻ hứng thú học bài
- Trẻ biết giữ gìn, bảo vệ sản phẩm mình làm ra

b. Chuẩn bị.

- Video con đường đến trường
- Tranh để cô vẽ mẫu, tranh mẫu của cô.
- Bàn ghế, giấy A4, bút sáp, giá treo tranh
- Nhạc bài hát “ Đường và chân”

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
1. Ổn định tổ chức: <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ hát bài “Đường và chân”- Trò chuyện với trẻ:<ul style="list-style-type: none">+ Cô con mình vừa hát bài hát gì?+ Trong bài hát có nhắc đến gì nào?+ Chân để làm gì các con?+ Đường và chân là đôi bạn như thế nào?	Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ trả lời
2. Tổ chức: a. Hoạt động 1: Trải nghiệm kiến thức * Khảo sát Cô cho trẻ xem video con đường đến trường và trò chuyện về von đường trong video <ul style="list-style-type: none">- Các con ơi đây là cái gì?- Con đường này màu gì?- Hai bên đường có những gì nào?- Con đường này dẫn chúng ta đi đến đâu?- Con đường này có đẹp không các con?	Trẻ quan sát video và trả lời các câu hỏi của cô
* Quan sát đàm thoại mẫu <ul style="list-style-type: none">- Cô tặng chúng mình bức tranh vẽ gì nào ?- Đây là gì ? (Trường)- Trường của chúng mình ntn ?- Còn đây là gì nữa (Con đường)- Con đường đi đến đâu đây các con ?- Con đường có màu gì ?- Hai bên đường đến trường có gì đây ? (Cây, hoa, cỏ)- Các con thấy con đường đến trường cô vẽ có đẹp không ?	Quan sát tranh mẫu Đẹp ạ Con đường Đi đến trường ạ Màu nâu ạ Cỏ , cây, hoa ạ Có ạ Có ạ

<p>- Vậy các con có muốn tô màu con đường đến trường đẹp như của cô không ?</p> <p>- Bây giờ các con hãy quan sát cô tô trước nhé.</p> <p>* Cô tô mẫu:</p> <p>Cô vừa tô vừa hướng dẫn trẻ : Tay trái cô giữ vở, tay phải cô cầm bút màu nâu bằng 3 đầu ngón tay, cô tô đều, tô min, tô trùng khít không trờm ra ngoài</p> <p>Vừa tô cô vừa hỏi trẻ:</p> <p>-Cô đang vẽ gì đây?</p> <p>- Cô tô con đường màu gì? Cô tô như thế nào nhỉ ?</p> <p>*Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô mời các con nhẹ nhàng về chỗ để tô màu con đường đến trường thật đẹp nào.</p> <p>- Bây giờ các con hãy giơ tay lên tô cùng cô trên không nào?</p> <p>Cô phát đồ dùng cho trẻ tô</p> <p>Trong khi trẻ tô cô chú ý bao quát, đến bên trẻ, dùng câu hỏi gợi mở để giúp trẻ hoàn thành sản phẩm, với những trẻ yếu cô hướng dẫn cách vẽ,tô màu.</p> <p>- Con đang tô gì?</p> <p>- Con tô màu gì? Con tô ntn ?</p> <p>b. Hoạt động 2: Giải thích, Trưng bày và nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Cho trẻ mang SP lên trưng bày</p> <p>- Cho 3-4 trẻ nhận xét bài đẹp hoặc giới thiệu bài của mình</p> <p>+ Con tô con đường đến trường màu gì?</p> <p>+ Con tô màu con đường đến trường ntn?</p> <p>C .Hoạt động 3: Củng cố (B4)</p> <p>- Khi tô con đường đến trường con cảm thấy như thế nào?</p> <p>- Con định làm gì với bức tranh tô con đường đến trường của mình nào ?</p> <p>3.Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét chung, tuyên dương khen ngợi trẻ</p> <p>- Nhận xét giờ học tuyên dương khen ngợi trẻ</p>	<p>Quan sát cô làm mẫu và lắng nghe cô hướng dẫn cách cầm bút, cách tô màu</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ vẽ trên không</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Mang tranh lên trưng bày, cùng cô xem và nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p>
--	--

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng	
---------------------------	--

3. Chơi hoạt động ngoài trời.

- Quan sát: Cây vú sữa
- Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ
- Chơi tự do: xé lá, xâu lá cây, chơi với đồ chơi ngoài trời.

a. Mục tiêu giáo dục

* Kiến thức :

- Trẻ biết tên gọi , đặc điểm và lợi ích, cách chăm sóc của cây sấu

* Kỹ năng:

- Rèn khả năng quan sát chú ý , ghi nhớ có chủ định
- Biết cách chơi trò chơi

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động
- Biết bảo vệ cây và chăm sóc cây

b. Chuẩn bị:

- Cây vú sữa, Lá, dây, đồ chơi ngoài trời.

c. Tiến hành.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Ổn định tổ chức: Cô cho trẻ đi dạo, trò chuyện về thời tiết ngày hôm nay NTN?...</p> <p>2. Tổ chức:</p> <p>a. Hoạt động 1: Quan sát Cho trẻ quan sát cây vú sữa và đàm thoại: + Cây gì đây ? + Cây vú sữa này như thế nào? + Thân cây màu gì? + Sờ thân cây con thấy gì? + Đây là gì? Cành cây ntn? + Trên cành có gì? + Lá vú sữa màu gì? Lá già có màu gì? + Trồng cây vú sữa để làm gì? Giáo dục trẻ cách chăm sóc và bảo vệ cây</p>	<p>Trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>b.Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Kéo cưa lừa xẻ ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi và chơi cùng trẻ. - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô bao quát khuyến khích trẻ chơi <p>c.Hoạt động 3:Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, xé lá, xâu lá cây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các góc chơi, đồ chơi từng góc - Cô cho trẻ về góc chơi theo ý thích - Cô khuyến khích ,động viên trẻ chơi <p>3. Kết thúc: Cô củng cố lại bài, NXTD khen trẻ.</p>	<p>Trẻ chơi cùng cô</p> <p>Trẻ về góc chơi theo ý thích</p>
--	---

4. Chơi - Hoạt động góc.

Theo kế hoạch tuần

5. Chơi – tập buổi chiều:

Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề

- Cho trẻ hát các bài hát về chủ đề
 - Cho trẻ đọc các bài thơ về chủ đề
 - Chơi các trò chơi, nghe truyện theo chủ đề
- ⇒ Cô bao quát khuyến khích, động viên trẻ tham gia

Nêu gương bé ngoan cuối tuần

- + Chuẩn bị đồ dùng cá nhân cho trẻ
- + Vệ sinh phòng nhóm – Trả trẻ.

II: Đánh giá và điều chỉnh:

Sĩ số :.....- Có mặt: - Vắng mặt: - Lý do:

Tình trạng sức khỏe của trẻ :

.....

.....

Trạng thái, hành vi cảm xúc của trẻ:

.....

.....

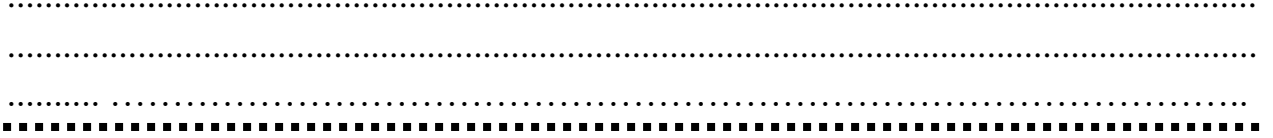
.....

Kiến thức kỹ năng của trẻ:

.....

.....

.....



BAN GIÁM HIỆU KÝ DUYỆT

Đã duyệt kế hoạch từ ngày 04/05 đến 22/05/2026

Ngày 20/04/2026

Phó hiệu trưởng

Lê Phương Thảo